

Số: 250CV-DOBC

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 05 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC: Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa DK

Kính gửi:

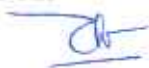
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC)
- Mã chứng khoán: PXT
- Địa chỉ trụ sở chính: 35G, Đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu
- Điện thoại: (0254) 3835 888 Fax: (0254) 3835 884
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Mai Đình Bảo – Phó Giám đốc
- Địa chỉ: 35G Đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu
- Điện thoại di động: 0903.901.373 Điện thoại cố định (Cơ quan): (0254) 3835 888
Fax: (0254) 3835 884
- Loại thông tin công bố: 24h 72h yêu cầu bất thường định kỳ
- Nội dung thông tin công bố:
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) xin công bố thông tin:
 - Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/05/2024).
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/05/2024).
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/05/2024 tại đường dẫn <http://www.dobc.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố thông tin trên Eoffice và Website của Công ty;
- Lưu VT.





Số: 01/BB-DHDCĐ

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 05 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500833615 thay đổi lần thứ 14 ngày 23/01/2024.
- Địa chỉ trụ sở chính: số 35G, Đường 30/4, P.9, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Vào lúc 08h30 ngày 21 tháng 05 năm 2024 tại Hội trường Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC), số 35G, Đường 30/4, P.9, Tp Vũng Tàu, Công ty DOBC đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

I- PHẦN NGHI THỨC VÀ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI :

1- Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Phụng - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố biên bản thẩm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông theo Danh sách chốt đến ngày 26/04/2024 là: 1741 Cổ đông sở hữu 20.000.000 cổ phần Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.
- Tổng số cổ đông và Đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội vào thời điểm 8h30 ngày 21/05/2024 là 12 Cổ đông, đại diện cho 10.225.320 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 51,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì tỷ lệ 51,13% nói trên là đủ điều kiện để tiến hành đại hội.

2- Chào cờ, Khai mạc, tuyên bố lý do:

Ông Đặng Quyết Thắng – Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính thay mặt Ban tổ chức điều khiển các nghi thức chào cờ; tuyên bố lý do và nhiệt liệt chào mừng các đại biểu và các cổ đông đến dự Đại hội. Đại hội đã vinh dự được đón tiếp:

- Đại diện Lãnh đạo Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS);
- Đại diện Lãnh đạo Công ty PVC-MS;
- Đại diện Lãnh đạo Công ty PVC-IC;
- Các Ông trong Ban thường vụ Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, lãnh đạo các Phòng/Ban, Chi nhánh – Xí nghiệp.

3- Tiến hành Đại hội:

3.1 Ông Đặng Quyết Thắng thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tịch gồm 03 thành viên:

Stt	Họ tên	Chức danh	Phụ trách
1	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa
2	Ông Trần Vũ Phụng	Thành viên HĐQT	Ủy viên
3	Ông Phạm Văn Thu	Giám đốc Công ty	Ủy viên

3.2 Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên:

Stt	Họ tên	Chức danh	Phụ trách
1	Ông Nguyễn Mậu Thơ	Thành viên BKS	Trưởng Ban
2	Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú	CV P.KTKT	Ủy viên
3	Ông Phan Anh Dũng	CV P. TCHC	Ủy viên

Đại hội đã nhất trí 100% bầu Ban kiểm phiếu như trên.

3.3 Đoàn chủ tịch đã cử Ban thư ký gồm 02 thành viên:

Stt	Họ tên	Chức danh	Phụ trách
1	Bà Nguyễn Thị Hoàng Thi	PP. TCHC	Trưởng ban
2	Bà Phan Ngọc Thùy Hân	CV P.TCHC	Ủy viên

4-Thông qua Chương trình Đại hội và quy chế làm việc tại Đại hội :

Đại hội đã nghe Ông Mai Đình Bảo – Phó Giám đốc, thay mặt Ban tổ chức trình bày chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức họp tại Đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua chương trình và Quy chế tổ chức họp tại Đại hội.

II- NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:

Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình sau :

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 (Do ông Hồ Sỹ Hoàng – CT HĐQT trình bày).
2. Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT (do ông Trần Vũ Phụng – Thành viên HĐQT trình bày)
3. Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Do ông Phạm Văn Thu – Giám đốc Công ty trình bày).
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 (Do bà Nguyễn Thị Phụng - Trưởng Ban kiểm soát trình bày) .
5. Tờ trình thông qua quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (Do ông Trần Vũ Phụng – TV HĐQT trình bày).
6. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Do ông Mai Đình Bảo – Phó giám đốc, Trưởng ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024 trình bày) .
7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024 (Do bà Nguyễn Thị Phụng - Trưởng Ban kiểm soát trình bày).

8. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm TV HĐQT, TV độc lập HĐQT và TV Ban kiểm soát (Do ông Hồ Sỹ Hoàng – CT HĐQT trình bày).

9. Tờ trình bầu bổ sung TV HĐQT, TV độc lập HĐQT và TV Ban kiểm soát (Do ông Hồ Sỹ Hoàng – CT HĐQT trình bày).

10. Quy chế bầu cử bổ sung TV HĐQT và TV Ban Kiểm soát tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 của Công ty DOBC (Do ông Nguyễn Mậu Thor – thành viên BKS, trình bày).

11. Báo cáo về việc đề cử/ứng cử/giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT/BKS Công ty DOBC (Do ông Mai Đình Bảo – Phó giám đốc, Trưởng ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024 trình bày).

III- THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI:

Các cổ đông đã nêu một số câu hỏi về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch, tài chính của DOBC và Đoàn chủ tịch đã trả lời đầy đủ lần lượt thỏa đáng các nội dung câu hỏi của cổ đông tại Đại hội.

IV- PHẦN BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI:

Đoàn Chủ tịch lần lượt nêu các nội dung để Đại hội biểu quyết. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện, các nội dung được Đại Hội đồng cổ đông thông qua gồm:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo số 09/BC-HĐQT ngày 26/4/2024 về hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị và Kế hoạch năm 2024.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.**
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.**
- **Không có ý kiến là : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.**

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo số 223/BC-DOBC ngày 26/4/2024 về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.**
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.**
- **Không có ý kiến là : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.**

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo số 226/DOBC –BKS ngày 26/4/2024 về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.**



- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không có ý kiến là : 0 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình số 10/TTr- HĐQT ngày 26/4/2024 về quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **100 %** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không có ý kiến là : 0 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 26/4/2024 về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **100 %** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không có ý kiến là : 0 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình số 12/TTr-DOBC ngày 26/4/2024 về phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **100 %** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không có ý kiến là : 0 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình số 13/TTr- HĐQT ngày 26/4/2024 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty DOBC.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **100 %** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không có ý kiến là : 0 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình số 14/TTr-HDQT ngày 26/4/2024 về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty DOBC nhiệm kỳ 2024-2029.

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Không có ý kiến là : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

❖ **Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:**

Danh sách đề bầu làm thành viên HĐQT Công ty DOBC nhiệm kỳ 2024-2029 gồm có 01 người, là Ông Phạm Văn Thu, người đại diện phần vốn của PetroCons tại DOBC (4.000.000 cổ phần), Giám đốc Công ty DOBC.

- Tổng số phiếu phát ra là: 12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu thu hồi về : 12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu hợp lệ là :12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu không hợp lệ là: 0

Kết quả kiểm phiếu: Ông Phạm Văn Thu đã trúng cử vào vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí với số phiếu bầu là **10.225.320** đạt 100% tổng số cổ phần có quyền bầu cử của cổ đông dự họp.

Danh sách đề bầu làm TV độc lập HĐQT Công ty DOBC nhiệm kỳ 2024-2029 gồm có 01 người, là Ông Hoàng Ngọc Triều – Phó Giám đốc phụ trách sản xuất Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Việt Á Châu.

- Tổng số phiếu phát ra là: 12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu thu hồi về : 12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu hợp lệ là :12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu không hợp lệ là: 0

Kết quả kiểm phiếu: Ông Hoàng Ngọc Triều đã trúng cử vào vị trí thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí với số phiếu bầu là **10.225.320** đạt 100% tổng số cổ phần có quyền bầu cử của cổ đông dự họp.

Như vậy, Hội đồng quản trị Công ty DOBC sau khi kiện toàn gồm:

1. Ông Hồ Sỹ Hoàng – Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Phạm Văn Thu – Thành viên HĐQT, Giám đốc.
3. Ông Hoàng Ngọc Triều – Thành viên độc lập HĐQT

❖ **Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

Danh sách đề bầu làm thành viên Ban kiểm soát Công ty DOBC nhiệm kỳ 2024-2029 gồm có 01 người, là Ông Lê Trung Can – Phó phòng KTKT Công ty DOBC.

- Tổng số phiếu phát ra là: 12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần



- Tổng số phiếu thu hồi về : 12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu hợp lệ là :12 phiếu, tương ứng 10.225.320 cổ phần
- Tổng số phiếu không hợp lệ là: 0

Kết quả kiểm phiếu: Ông Lê Trung Can đã trúng cử vào vị trí thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí với số phiếu bầu là 10.225.320 đạt 100% tổng số cổ phần có quyền bầu cử của cổ đông dự họp.

Như vậy, Ban kiểm soát Công ty DOBC sau khi kiện toàn gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Phương – Trưởng Ban kiểm soát;
2. Ông Lê Trung Can – TV Ban kiểm soát;
3. Bà Vũ Thị Châm – TV Ban kiểm soát.

Căn cứ Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 20 Điều lệ Công ty, các tỷ lệ biểu quyết đồng ý trên là phù hợp và đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Nội dung 9:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí ủy quyền/ giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các nội dung:

- Ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty nếu được chấp thuận của Cổ đông chi phối - Công ty mẹ - Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam để phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty.

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2024 đã được ĐHCĐ giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào kỳ họp gần nhất

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là 10.225.320 cổ phần**, chiếm tỷ lệ **100 %** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Không có ý kiến là : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

V- THÔNG QUA BIÊN BẢN/ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Thay mặt Ban thư ký, bà Nguyễn Thị Hoàng Thi lên trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội. Đại hội đã nhất trí biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội:

Tổng số cổ phần biểu quyết:

- **Đồng ý là: 10.225.320 cổ phần**, chiếm, chiếm tỷ lệ **100 %** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.
- **Không đồng ý là : 0 cổ phần** chiếm tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

- Không có ý kiến là : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí được lập xong vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 21 tháng 5 năm 2024.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Hoàng Thi



Phan Ngọc Thùy Hân

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hồ Sỹ Hoàng

TU AN G

Số: 01/NQ-ĐHĐCD

Vũng Tàu, ngày 21 tháng 05 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí ngày 30/6/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí số 01/BB-ĐHĐCD ngày 21/05/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 09/BC-HĐQT ngày 26/4/2024 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 223/BC-DOBC ngày 26/4/2024 về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024, trong đó có một số nội dung chủ yếu:

2.1 Về kết quả SXKD năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện cả năm 2023
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	110,73
2	Doanh thu	Tỷ đồng	104,56
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,011
4	Đầu tư	Tỷ đồng	-
5	Nộp ngân sách nhà nước		
5.1	Số phải nộp NSNN	Tỷ đồng	6,227
5.2	Số đã nộp NSNN	Tỷ đồng	2,842
6	Thu nhập bình quân	Triệu (đồng/ng/tháng)	7,5

2.2 Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	150
2	Doanh thu	Tỷ đồng	140
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,2
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,2
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	6
6	Thu nhập bình quân người /tháng	Triệu đồng	7,5

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 226/DOBC –BKS ngày 26/4/2024 về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 10/TTr- HDQT ngày 26/4/2024 về quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

I. Quyết toán tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 (Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHDCĐ năm 2023): 552.152.000 đồng

1. Tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị: 339.515.000 đồng, trong đó:

- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT: 253.470.000 đồng
- Tổng thù lao HĐQT độc lập: 60.545.000 đồng
- Tổng thù lao HĐQT kiêm nhiệm: 25.500.000 đồng

2. Tiền lương, thù lao cho Ban kiểm soát: 212.637.000 đồng, trong đó:

- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 184.819.000 đồng
- Tổng thù lao của BKS kiêm nhiệm: 27.818.000 đồng

II. Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Ban kiểm soát theo điều lệ quy định và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;

Do tình hình công việc trong năm 2024 sẽ còn gặp nhiều khó khăn, nên HĐQT đề xuất việc chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách làm việc tại Công ty hưởng mức lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty phù hợp với hiệu quả SXKD của đơn vị và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội.

2- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm:



- Giao HĐQT thỏa thuận với các TV HĐQT/TV BKS đã được hưởng lương của Công ty để không chi trả thù lao.

- Chi trả thù lao cho các TV HĐQT/TV BKS không hưởng lương của Công ty:

Thành viên HĐQT: **5 triệu đồng/người/tháng**

Thành viên Ban kiểm soát: **2 triệu đồng/người/tháng**

3- Tiền lương, thù lao của thành viên độc lập HĐQT:

- Trường hợp Thành viên làm việc thường xuyên theo chế độ làm việc của Công ty được chi trả tiền lương và các chế độ khác theo chế độ áp dụng đối với TV HĐQT chuyên trách là Người đại diện phần vốn của PETROCONS tại DOBC.

- Trường hợp Thành viên làm việc không thường xuyên tại cơ quan Công ty (không chuyên trách) được hưởng mức thù lao là **5.000.000 đồng/người/tháng**.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 26/4/2024 về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 12/TTr-DOBC ngày 26/4/2024 về phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, cụ thể như sau:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán độc lập sau cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2024 cho DOBC:

- 1- Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC;
- 2- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- 3- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV).

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 24/TTr- HĐQT ngày 17/05/2024 về việc miễn nhiệm TV HĐQT, TV độc lập HĐQT và TV Ban kiểm soát Công ty DOBC.

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 17/05/2024 về việc bầu bổ sung TV HĐQT, TV độc lập HĐQT và TV Ban Kiểm soát Công ty DOBC nhiệm kỳ 2024-2029.

ĐHĐCĐ bầu cử bổ sung TV HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2024-2029. Kết quả:

I. Đối với Thành viên HĐQT:

Ông Phạm Văn Thu – Giám đốc Công ty DOBC đã trúng cử vào vị trí thành viên HĐQT; Ông Hoàng Ngọc Triều - Phó Giám đốc phụ trách sản xuất Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Việt Á Châu đã trúng cử vào vị trí thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Như vậy, Hội đồng quản trị Công ty DOBC sau khi kiện toàn gồm:

1. Ông Hồ Sỹ Hoàng – Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Phạm Văn Thu – Thành viên HĐQT, Giám đốc;
3. Ông Hoàng Ngọc Triều – Thành viên độc lập HĐQT.

II. Đối với Thành viên BKS:



Ông Lê Trung Can - Phó phòng KTKT Công ty DOBC đã trúng cử vào vị trí thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029 của Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Ban Kiểm soát Công ty DOBC sau khi kiện toàn gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Phương – Trưởng BKS;
2. Ông Lê Trung Can – Thành viên BKS;
3. Bà Vũ Thị Châm – Thành viên BKS.

Điều 9. Các nội dung về ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí ủy quyền/ giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các nội dung:

- Ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD của Công ty nếu được chấp thuận của Cổ đông chi phối - Công ty mẹ - Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam để phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty.

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế năm 2024 đã được ĐHĐCĐ giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào kỳ họp gần nhất.

Điều 10. Điều khoản thi hành:

- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát các nội dung của Nghị quyết phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống bể chứa Dầu khí thông qua toàn văn tại phiên họp ngày 21/05/2024 với tỷ lệ tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/05/2024.

Nơi nhận:

- TCT PETROCONS (b/c);
- HĐQT, BKS; BGĐ;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- Toàn bộ cổ đông qua Website DOBC;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hồ Sỹ Hoàng



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ

Thời gian: 21/5/2024

Địa điểm: Hội trường Công ty DOBC, Số 35G, Đường 30/4, P9, TP Vũng Tàu

TT	Thời gian	Nội dung
1	8h30-9h00	Tiếp đón Đại biểu và kiểm tra tư cách cổ đông
2	9h00-9h15	Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc biên bản kiểm tra, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội - Khai mạc, chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; - Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội;
3	9h15-9h30	- Giới thiệu và thông qua Ban thư ký Đại hội; - Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội; - Thông qua Chương trình; Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ;
4	9h30-10h30	Các nội dung trình bày trước Đại hội để xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua: 1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT; 2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024; 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024; 4. Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024; 5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; 6. Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024; 7. Tờ trình miễn nhiệm Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; 8. Tờ trình bầu bổ sung Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát. - Đại hội thảo luận các nội dung trên - Giải đáp câu hỏi của cổ đông - Lãnh đạo cấp trên phát biểu chỉ đạo
5	10h30-10h50	- Biểu quyết thông qua từng nội dung - Bầu bổ sung TV HĐQT, TV Ban kiểm soát.
6	10h50-11h00	Đại hội nghỉ giải lao
7	11h00-11h10	Công bố kết quả biểu quyết/bầu cử
8	11h10-11h20	Thông qua Biên bản/Nghị quyết Đại hội
9	11h20-11h30	Bế mạc Đại hội

Vũng Tàu, ngày 16 tháng 05 năm 2024

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Sau đây gọi là Đại hội) của Công ty Cổ phần Xây lập Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

3.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty DOBC theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 895/2024-PXT/VSDC-DK do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 24/4/2024 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

3.2. Quyền của cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty.

- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình đến tham dự và biểu quyết tại Đại hội cổ đông.

- Ban tổ chức sẽ công bố công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

- Tại Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội cần mang theo giấy tờ sau:

- + Thông báo mời họp/Thư mời họp;
- + Thẻ Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu (bản gốc);

+ Giấy ủy quyền có các nội dung chính theo mẫu do Công ty ban hành (Trường hợp được ủy quyền tham dự).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân, Giấy ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì Giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản của người ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty)).

- Cổ đông, đại diện cổ đông xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử (trên phiếu có ghi mã cổ đông, nội dung biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông có mặt tại Đại hội.

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội sau khi nghe báo cáo các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và cùng thông qua từng phần bằng biểu quyết.

- Cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tịch đoàn không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

- Để đảm bảo tỷ lệ phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền thì cổ đông phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội để làm thủ tục ủy quyền. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tham gia hoặc ủy quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ của Công ty.

- Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung của Chương trình Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được cổ đông trước phát biểu không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi rồi chuyển cho Ban thư ký Đại hội.

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Công ty thành lập. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm tiếp nhận giấy tờ của các cổ đông tới tham dự Đại hội, đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự đại hội đã chốt tại thời điểm ngày 24/4/2024; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho các cổ đông đến dự.

- Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa cuộc họp đề cử Ban tổ chức (gồm: Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua.
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội đồng cổ đông sẽ có tính phán quyết cao.
- Đoàn Chủ tịch được bầu ra tại đại hội có quyền:
 - + Điều hành các hoạt động của Đại hội theo nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua; Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
 - + Hướng dẫn các đại biểu và cổ đông thảo luận;
 - + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - + Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

- Ban thư ký của Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội; Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch.
- Nhiệm vụ của Ban thư ký:
 - + Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội;
 - + Tiếp nhận Phiếu góp ý/ Đặt câu hỏi của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch giải đáp.
 - + Trình bày dự thảo Biên bản Đại hội/ Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - + Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết.
 - + Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông tại Đại hội.
 - + Thực hiện thủ tục kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu thành viên HĐQT.
 - + Thực hiện kiểm Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết các vấn đề được đưa ra để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua
 - + Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội;
 - + Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 24/4/2024.

Điều 9. Trật tự của Đại hội

- Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề;
- Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định; Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Không nói chuyện riêng và không sử dụng điện thoại trong khi diễn ra Đại hội. Điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ rung.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11 của Quy chế này.
- Đại hội bế mạc sau khi Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
- Cổ đông thực hiện việc biểu quyết để tán thành, hoặc không tán thành, hoặc ý kiến khác một vấn đề được trình bày tại Đại hội, bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao, mặt trước hướng về Đoàn chủ tịch.
- Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc ý kiến khác) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo hình thức tính bằng số cổ phần biểu quyết.
- Việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Hướng dẫn cụ thể tại Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT và Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024*).
- Kết quả biểu quyết/ bầu cử được ghi thành biên bản kiểm phiếu và được công bố tại Đại hội.

Điều 12. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

- Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về việc: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.
- Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi có từ 51% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 13. Thảo luận tại Đại hội

13.1 Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông.
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu.
- Phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi và phù hợp với chương trình.
- Cổ đông có thể viết vào Phiếu góp ý/ Đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội để chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;

13.2 Giải đáp ý kiến của các cổ đông

- Trên cơ sở các câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông.
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau Đại hội bằng văn bản.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 14. Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu trữ tại hệ thống văn thư của Công ty.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Thi hành Quy chế

Quy chế này gồm 5 Chương và 15 Điều được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- DHĐCĐ;
- Lưu VT, HĐQT.



TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG
ÔNG BÈ CHỮA
DẦU KHÍ
TP. VUNG TÀU T. 4
Hồ Sỹ Hoàng



Số: 09/BC-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc: Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2023, tình hình kinh tế toàn thế giới tiếp tục bất ổn do chịu tác động kéo dài của đại dịch Covid-19, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina đã ảnh hưởng lớn đến kinh tế, chính trị, thương mại... của toàn thế giới trong đó có Việt Nam.

Công tác tìm kiếm nguồn việc mới tiếp tục gặp nhiều khó khăn do năng lực cạnh tranh của Công ty chưa cao, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các phân việc chuyển tiếp từ các năm trước và một số gói thầu nhỏ tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu.

Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 đơn vị đang triển khai tiếp tục vướng mắc về cơ chế thanh toán, giá trị dang dở tại dự án này rất lớn; giá nhiên liệu xăng dầu tăng cao, các chính sách về tài chính thắt chặt khiến DOBC gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn nên hoạt động sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn.

Mặc dù còn rất nhiều khó khăn thách thức nêu trên, tuy nhiên DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng công ty, sự phối hợp với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, sự đồng lòng, quyết tâm của tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV, DOBC đã hoàn thành kế hoạch sản lượng, doanh thu và có lãi.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng trong năm 2023, Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Cổ đông lớn – Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, đặc biệt là tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, nên DOBC đã hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao cho, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ năm 2023 so với 2022
				Kế hoạch ĐHĐ CĐ thông qua	Thực hiện		
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	107.71	109	110.73	102%	103%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ năm 2023 so với 2022
				Kế hoạch ĐHĐ CĐ thông qua	Thực hiện		
2	Doanh thu	Tỷ đồng	101.48	104	104.56	101%	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0.633	0.33	1.011	306%	160%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.633	0.33	1.011	306%	160%
5	Đầu tư	Tỷ đồng	0	0	0		
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng					
6.1	Số phải nộp	Tỷ đồng	5.523	6	6.227	104%	113%
6.2	Số đã nộp	Tỷ đồng	3.364		2.842		84%
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	7.5	6.5	7.5	115.4%	100%

- **Giá trị sản lượng:** Thực hiện năm 2023 là 110,73 tỷ đồng, đạt 102% (110,73/109 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (110,73/107,71 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Doanh thu:** Thực hiện năm 2023 là 104,56 tỷ đồng, đạt 101% (104,56/104 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (104,56/101,48 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Lợi nhuận:** Thực hiện năm 2023 là 1,011 tỷ đồng, đạt 306% (1,011/0,33 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 160% (1,011/0,633 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Nộp ngân sách nhà nước:** Số phải nộp năm 2023 là 6.227 tỷ đồng, đạt 104% (6.227 /6 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2022. Số đã nộp NSNN trong năm 2023 là 2.842 tỷ đồng.

- **Lương bình quân:** Thực hiện năm 2023 là: 7,5 triệu/người/tháng, đạt 115,4% kế hoạch năm 2023.

- **Tiết giảm chi phí năm 2023:** 460 triệu đồng

2. Các hoạt động của HĐQT năm 2023

2.1 Tổng các cuộc họp và các quyết định của HĐQT

Ngay từ đầu năm, xác định rõ những khó khăn thách thức, HĐQT Công ty đã nỗ lực tìm mọi giải pháp, nguồn lực chỉ đạo quyết tâm phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đề ra.

Trong năm 2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã kiện toàn nhân sự thành viên Hội đồng quản trị. Hiện nay, HĐQT Công ty gồm 3 thành viên, bao gồm Chủ tịch HĐQT, 01 thành viên kiêm nhiệm Giám đốc Công ty và 01 thành viên độc lập.

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 11 phiên họp thường kỳ và 9 lần lấy phiếu ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, đã thông qua 13 Nghị quyết và

11 Quyết định và các văn bản chỉ đạo khác liên quan đến hoạt động của DOBC. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong năm 2023 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị của Công ty số 03/BC-HĐQT ngày 17/01/2024 gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và công bố trên website của Công ty.

* Tổng kết các cuộc họp của HĐQT Công ty năm 2023.

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hồ Sỹ Hoàng	11/11	100%	
2	Ông Nguyễn Hoài Nam	1/11	9%	Thôi TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023
3	Ông Lê Hưng	10/11	91%	Vắng mặt có Ủy quyền
4	Ông Trần Vũ Phương	10/11	91%	TV HĐQT kể từ ngày 28/4/2023

Ngoài các cuộc họp định kỳ, bất thường, HĐQT thường xuyên tham gia vào các cuộc họp cùng Ban giám đốc để giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tình hình triển khai thực hiện các công trình/ dự án Công ty đang thực hiện.

* Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT Công ty năm 2023.

TT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I - NGHỊ QUYẾT				
1	02/NQ-HĐQT	28/02/2023	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, công tác cán bộ và phương án thanh lý HĐ số 21	100%
2	03/NQ-HĐQT	14/03/2023	Phương án khai thác, thu hồi vốn tài sản văn phòng tầng 6, Tòa nhà Victory, 12 Tân Trào, Quận 7, TP.HCM	100%
3	04/NQ-HĐQT	10/04/2023	Thông qua việc triển khai tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2023-2025	100%
4	06/NQ-HĐQT	09/6/2023	Phân công nhiệm vụ các lĩnh vực giám sát, theo dõi của HĐQT và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023	100%
5	07/NQ-HĐQT	16/6/2023	Liên quan đến khoản tái cấp hạn mức bảo lãnh – tái cấp mức vay vốn ngắn hạn- tái cấp hạn mức thấu chi lương tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB).	100%
6	08/NQ-HĐQT	03/07/2023	Quyết toán chi phí quản lý năm 2022 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2023	100%
7	09/NQ-HĐQT	02/08/2023	Kiểm điểm tình hình SXKD 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2023; Công tác sản tầng 6 Victory Tower; Công tác đầu tư và công tác cán bộ.	100%

TT	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	10/NQ-HĐQT	08/11/2023	Thông qua việc nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – CN Vũng Tàu	100%
9	12/NQ-HĐQT	28/11/2023	Chấp thuận vay tiền cá nhân để thanh toán lương tháng 8/2023 cho CBCNV khối Văn phòng và Ban Thái Bình 2.	100%
10	14/NQ-HĐQT	07/12/2023	Công tác cán bộ tại Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	100%
11	16/NQ-HĐQT	12/12/2023	Chấp thuận thanh lý vật tư thiết bị sau kiểm kê ngày 30/06/2023	100%
12	17/NQ-HĐQT	12/12/2023	Chấp thuận vay tiền cá nhân để thanh toán lương tháng 9,10/2023 cho CBCNV khối Văn phòng và Ban Thái Bình 2	100%
13	19/NQ-HĐQT	18/12/2023	Chấp thuận bổ nhiệm cán bộ giữ chức Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	100%

II- QUYẾT ĐỊNH:

1	01/QĐ-HĐQT	01/3/2023	Thành lập Ban tổ chức DHDCD thường niên 2023	100%
2	02/QĐ-HĐQT	11/4/2023	Thành lập Ban triển khai công tác tái cơ cấu giai đoạn 2023-2025	100%
3	03/QĐ-HĐQT	24/4/2023	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự DHDCD thường niên 2023	100%
4	06/QĐ-HĐQT	09/6/2023	Phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023	100%
5	07/QĐ-HĐQT	09/6/2023	Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT	100%
6	08/QĐ-HĐQT	21/09/2023	Thôi giữ chức Phó Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	100%
7	10/QĐ-HĐQT	31/10/2023	Thôi giữ chức Người phụ trách quản trị Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	100%
8	12/QĐ-HĐQT	31/10/2023	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty	100%
9	15/QĐ-HĐQT	08/12/2023	Thôi giữ chức Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	100%
10	16/QĐ-HĐQT	08/12/2023	Giao nhiệm vụ Phó Giám đốc phụ trách, Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	100%
11	18/QĐ-HĐQT	19/12/2023	Điều chỉnh tỷ lệ % và mức lương hiệu quả	100%

2.2 Hoạt động của các thành viên HĐQT:

* Thông tin về các thành viên HĐQT tính đến thời điểm 31/12/2023

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Chủ tịch HĐQT	29/11/2022	

2	Ông Nguyễn Hoài Nam	TV HĐQT	19/7/2022	28/4/2023
3	Ông Lê Hưng	TV độc lập HĐQT	19/7/2022	
4	Ông Trần Vũ Phương	TV HĐQT - Giám đốc	28/4/2023	

Các thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò và nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế của HĐQT và các quy định khác của pháp luật có liên quan trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của DOBC cũng như việc giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban giám đốc thông qua việc:

- Tham gia tất cả các hoạt động của HĐQT.
- Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác.
- Có ý kiến tại Phiếu lấy ý kiến để HĐQT thống nhất ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản của HĐQT.
- Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực cụ thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh của DOBC.

2.3 Báo cáo tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2023

- Tiền lương/thù lao của HĐQT năm 2023 là: 339.515.000 đồng.
- Chi phí hoạt động của HĐQT trong năm 2023 là: 23.524.274 đồng, tuân thủ theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ của DOBC và các quy định hiện hành.

2.4 Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024

- Tiền lương và thù lao của Thành viên HĐQT là người đại diện của Tổng công ty tại DOBC: Thực hiện theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty trả thưởng tại Công ty phù hợp với hiệu quả SXKD của đơn vị và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội.

- Tiền lương và thù lao của Thành viên HĐQT độc lập làm việc theo chế độ không thường xuyên tại cơ quan Công ty được hưởng mức thù lao theo Tờ trình số 08/Tr-HĐQT ngày 19/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thống nhất thông qua.

- Thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách, không hưởng lương của Công ty: không quá 5.000.000 đồng/người/tháng.

- Trường hợp Thành viên độc lập HĐQT làm việc thường xuyên theo chế độ làm việc của Công ty được chi trả tiền lương và các chế độ khác theo chế độ áp dụng đối với thành viên HĐQT chuyên trách là Người đại diện phần vốn của Petrocons tại DOBC.

- Trường hợp Thành viên HĐQT làm việc không thường xuyên tại cơ quan Công ty (không chuyên trách) được hưởng mức thù lao không quá 5.000.000 đồng/người/tháng.

2.5 Báo cáo về các giao dịch của Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó

- Trong năm 2023, các Thành viên HĐQT và những người có liên quan không có giao dịch với Công ty và các Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc Công ty;

- Trong năm 2023, Công ty không có giao dịch với các Công ty mà Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

2.6. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT

Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT trong năm 2023:

- Thành viên độc lập HĐQT làm việc theo chế độ không thường xuyên.
- Thành viên độc lập HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, trả lời đầy đủ các phiếu xin ý kiến của HĐQT.
- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quyết định phân công nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT.

2.7 Kết quả giám sát đối với Giám đốc và các thành viên trong Ban giám đốc

- HĐQT giám sát Ban giám đốc để triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết của HĐQT đề ra. Các thành viên trong Ban giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành các dự án lớn.

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các Phó giám đốc.

- Ban giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các văn bản chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ theo Điều lệ của Công ty, các quy định của pháp luật hiện hành.

- Ban giám đốc tổ chức họp giao ban thường xuyên để triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD và các mặt công tác khác.

- Ban giám đốc đã quyết liệt và có nhiều giải pháp để tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong triển khai thực hiện tại các công trình, dự án, đặc biệt là Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình;

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD, có nhiều giải pháp kịp thời để nâng cao công tác điều hành, quản lý và tiết giảm chi phí.

- Ban giám đốc thường xuyên chỉ đạo rà soát lại các quy chế nội bộ của Công ty để chỉnh sửa, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

2.8 Đánh giá chung:

a. Kết quả đạt được:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh: Trong năm 2023, DOBC đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế đề ra và đây là năm thứ 2 liên tiếp DOBC làm ăn có lãi (số liệu được thể hiện tại Mục 1. Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023).

- Công tác đầu tư năm 2023:

+ Trong năm 2023, DOBC ghi nhận chuyển nhượng thêm diện tích 49,8 m² tại tầng 6 tòa nhà Victory Tower, số 12 Tân Trào, P Tân Phú, Q 7, Tp Hồ Chí Minh với giá trị là: 1,843 tỷ đồng theo phụ số 08 thuộc hợp đồng 145/PVC-PT-PETROLAND ngày 21/12/2010, tổng diện tích sàn tầng 6 sau khi ghi nhận phần diện tích tăng thêm là 1.244m² và hiện nay, DOBC đã cho thuê toàn bộ diện tích Văn phòng làm việc tại tầng 6 tòa nhà Victory Tower.

Trong kỳ đơn vị đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu từ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC).

- Công tác tiếp thị đầu thầu:

+ Trong năm 2023, Công ty đã tích cực thực hiện công tác tiếp thị đầu thầu và đã ký được 08 hợp đồng kinh tế có tổng giá trị: 42,80 tỷ đồng với Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS); Tổng công ty mẹ PetroCons; Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I. Cụ thể: Thuê dịch vụ tiền chạy thử hạng mục dự án phát triển mỏ Đại Hùng giai đoạn 3: 5,29 tỷ đồng; Các hạng mục tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 31,87 tỷ đồng; Tu sửa các đơn hàng thuộc Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 5,64 tỷ đồng;

- Công tác kế toán, thu hồi vốn:

+ Tập trung thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác. Tuy nhiên, do có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan công tác thu hồi vốn vẫn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác.

+ Công tác hạch toán kế toán luôn tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán, báo cáo được lập đầy đủ, kịp thời và gửi cấp trên đúng hạn.

+ Đối với lịch trả nợ đến hạn tại ngân hàng và các tổ chức tín dụng, Công ty luôn đảm bảo trả nợ đúng hạn để giữ tình hình tài chính tốt không bị nhảy nhóm nợ.

- Công tác tái cơ cấu:

+ Hiện nay bộ máy Công ty còn 3 Phòng chức năng (Phòng TCHC, Phòng TCKT, Phòng KTKT), 01 Ban điều hành dự án Thái Bình 2 và 03 Chi nhánh Xí nghiệp (Chi nhánh Xí nghiệp 1, Chi nhánh Xí nghiệp 2, Chi nhánh Xí nghiệp 3) tuy nhiên chỉ còn Chi nhánh Xí nghiệp 2 đang thi công tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Chi nhánh Xí nghiệp 1 và Chi nhánh Xí nghiệp 3 chỉ còn trên sổ sách, Công ty đang từng bước thực hiện các thủ tục giải thể các Chi nhánh Xí nghiệp không còn hoạt động và chuyển đổi mô hình Chi nhánh Xí nghiệp đang hoạt động sang Đội sản xuất.

+ Thực hiện đề án tái cơ cấu đã được Tổng công ty phê duyệt, HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt công tác tái cơ cấu, tinh gọn bộ máy, hiện nay lực lượng lao động do Công ty ký HĐLĐ đã giảm xuống còn 106 người và cuối năm 2023 là 114 người so với 131 người đầu năm 2023. Bên cạnh đó, để chủ động trong việc triển khai thực hiện các hạng mục công việc ngắn hạn (Job), Công ty đã ủy quyền cho Chi nhánh Xí nghiệp 2 ký hợp đồng lao động ngắn hạn (thời vụ) với công nhân để thực hiện các Job công việc.

- Công tác lao động tiền lương:

Tổng số CBCNV do Công ty ký hợp đồng lao động đến cuối năm 2023 là 114 người (không bao gồm số lao động Công ty ủy quyền cho Chi nhánh Xi nghiệp 2 ký hợp đồng lao động ngắn hạn), trong năm 2023 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DOBC đã hoàn thành các chỉ tiêu đề ra và có lãi, năng suất lao động tăng, nên thu nhập bình quân của người lao động cũng tăng so với kế hoạch, năm 2023 thu nhập bình quân của CBCNV Công ty là 7.5 triệu đồng/người/tháng, bằng 115,4% so với kế hoạch.

b. Một số tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong năm 2023 đã nêu ở trên, Công ty cũng gặp một số khó khăn, vướng mắc đã tác động đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

- Giá trị dở dang/ công nợ phải thu tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 lớn, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan công tác thu hồi vốn tại dự án này vẫn chưa đáp ứng như kỳ vọng, không đảm bảo nhu cầu về vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác.

- Mặc dù Công ty đã chủ động tham gia đấu thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, tuy nhiên khả năng trúng các gói thầu bên ngoài còn thấp do năng lực tài chính của Công ty còn hạn chế.

- Nguồn tài chính của Công ty hạn hẹp, trong khi việc vay vốn tại các Ngân hàng rất khó khăn, ảnh hưởng nhiều đến việc trả lương cho người lao động, trả nợ BHXH, trả nợ thuế và thanh toán công nợ cho khách hàng... điều này ảnh hưởng nhiều đến công tác chỉ đạo hoạt động SXKD của HDQT.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HDQT NĂM 2024

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, HDQT xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu kinh tế như sau:

I. Kế hoạch và các chỉ tiêu năm 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023			Kế hoạch năm 2024
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH so với KH	
1	2	3	4	5	6	7
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	109	110.73	102%	150
2	Doanh thu	Tỷ đồng	104	104.56	101%	140
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0.33	1.011	306%	1.2
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.33	1.011	227%	1.2
5	Đầu tư	Tỷ đồng	0	0		
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng				
6.1	Số phải nộp	Tỷ đồng	6.0	6.227	104%	6.0
6.2	Số đã nộp	Tỷ đồng		2.842		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023			Kế hoạch năm 2024
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH so với KH	
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	6.5	7.5	115.4%	7.5

2. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp:

Để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2024, HDQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo triển khai đồng bộ để thực hiện các nhiệm vụ trong tâm sau:

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp, xây dựng mô hình quản lý phù hợp, tinh gọn, hiệu quả nhằm tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí quản lý để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2024.

- Tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện SXKD của Công ty, đặc biệt chú trọng nhân lực về kỹ thuật nhằm tăng tính cạnh tranh trong công tác tìm kiếm nguồn việc mới.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm công việc theo định hướng ngành nghề truyền thống và thế mạnh của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu như: Xây lắp phần trên bờ các dự án vận chuyển, chế biến và tàng trữ dầu khí; Mở rộng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí trên bờ/ngoài biển; Sản xuất lắp ráp các thiết bị, kết cấu chuyên ngành Dầu khí. Đồng thời, phát huy tối đa về các lợi thế hiện có của Tổng công ty để bổ sung nguồn việc năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác nghiệm thu thanh quyết toán tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2. Rà soát, đối chiếu, xử lý công nợ, chú trọng đến các khoản công nợ, khối lượng dờ dang tồn đọng từ lâu, thu hồi triệt để nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động SXKD.

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí, thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của Công ty, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình/dự án Công ty thi công đều có hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của Nhà nước, của Tổng công ty và của Công ty.

- Mở rộng các mối quan hệ với các đối tác ngân hàng nhằm đa dạng và tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ hoạt động SXKD.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số đảm bảo thống nhất, đồng bộ theo hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng công ty, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HDQT năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Thay mặt HĐQT, xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ, tin nhiệm của quý cổ đông trong thời gian qua. Rất mong muốn quý cổ đông đóng góp những ý kiến thiết thực giúp HĐQT DOBC trong nhiệm kỳ tới hoạt động ngày càng tốt hơn.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS, BGĐ DOBC (để biết);
- Lưu VT.



Vũng Tàu, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Tôi tên: Lê Hưng, sinh ngày: 03/9/1974, trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Luật.

Tôi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của DOBC ngày 19/7/2022 bầu làm Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Thực hiện nhiệm vụ Thành viên độc lập HĐQT DOBC, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (DHDCCĐ) về kết quả đánh giá hoạt động của HĐQT DOBC và các công việc tôi đã thực hiện từ ngày 01/1/2023 đến ngày 31/12/2023, cụ thể như sau:

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT DOBC:

HĐQT DOBC hoạt động/làm việc theo: Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị DOBC, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế làm việc của HĐQT.

Các Thành viên HĐQT làm việc theo chế độ tập thể, cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật về các quyết định của HĐQT.

Cuộc họp HĐQT được tổ chức định kỳ theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế làm việc của HĐQT. Các cuộc họp được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, tài liệu chuẩn bị chu đáo. Ngoài ra, HĐQT đã tham dự các cuộc họp giao ban cùng Ban điều hành để giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

HĐQT chịu sự giám sát của Ban kiểm soát DOBC, các Nghị quyết/Quyết định/Văn bản của HĐQT đều được gửi Ban kiểm soát.

2. Các công việc đã thực hiện trong năm 2023:

* Về chế độ làm việc:

- Tôi làm việc theo chế độ không thường xuyên tại trụ sở Công ty.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và trả lời đầy đủ các Phiếu lấy ý kiến.

* Về chế độ thù lao: Công ty thanh toán đầy đủ thù lao cho thành viên độc lập HĐQT theo đúng chế độ thù lao đã được ĐHDCCĐ thông qua.

* Theo phân công nhiệm vụ của HĐQT, tôi được giao phụ trách trực tiếp các lĩnh vực sau:

- Giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành Công ty trên cơ sở các báo cáo định kỳ/đột xuất của Giám đốc trình HĐQT.

- Báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT trình HĐQT theo quy định.

* Theo dõi, giám sát các lĩnh vực:

- Công tác kế hoạch;

- Công tác triển khai thực hiện các quy định nội bộ của Công ty;

- Công tác lương, thưởng và chế độ của người lao động tại Công ty;

- Phối hợp trong các công tác tổ chức cán bộ, công tác thu hồi công nợ, thanh quyết toán các công trình của Công ty;

Trên đây là báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/cáo);

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT



Lê Hưng

Số: 223/BC-ĐOBC

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc: Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023

I. Đặc điểm tình hình chung

Năm 2023, kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức xung đột chiến tranh, hạn hán kéo dài trên phạm vi rộng, bão lũ, thiên tai, lạm phát tiếp tục neo ở mức cao, tăng trưởng thương mại yếu. Trong bối cảnh ấy, nhiều quốc gia duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt để ưu tiên kiềm chế lạm phát. Kinh tế Việt Nam năm 2023 mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với sự vào cuộc Chính phủ đã chủ động, linh hoạt, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự đoàn kết, tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô nhờ đó kinh tế nước ta vẫn đạt được kết quả khả quan cho thấy nền kinh tế tiếp tục có xu hướng phục hồi.

Trong năm 2023, công ty DOBC đã nỗ lực cố gắng vượt khó khăn hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng Công ty giao. Trong quá trình sản xuất kinh doanh có những thuận lợi và khó khăn như sau:

1. Thuận lợi

- Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS) trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam.

- Công ty DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm của lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Tổng Công ty PETROCONS đã tạo điều kiện giúp đỡ Công ty DOBC có việc làm ổn định hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Công ty đã định hướng công việc rõ ràng là Đơn vị chuyên ngành xây lắp; sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy điện, nhà máy đạm và nhà máy lọc hóa dầu...

2. Khó khăn

- Đã tham gia mạng đấu thầu quốc gia có tính chất rộng rãi và minh bạch nhưng khả năng trúng thầu các gói đấu thầu bên ngoài còn hạn chế về năng lực, tính cạnh tranh. Công ty đang cố gắng củng cố và hoàn thiện công tác đấu thầu.

- Tình hình tài chính của công ty gặp rất nhiều khó khăn. Hiện tại công ty đang đối mặt với các khoản nợ thuế; nợ bảo hiểm xã hội đã nhiều năm chưa giải quyết dứt điểm; nợ khách hàng..

- Trong sản xuất kinh doanh Công ty phải đối diện với khó khăn về thiếu nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất do công nợ còn tồn đọng lớn chưa thu hồi và giá trị dở dang tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 còn nhiều.

❖ **Những mặt đã làm được:**

Mặc dù phải đối diện với những khó khăn, thách thức như trên, nhưng Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV của Công ty DOBC luôn đoàn kết, khắc phục khó khăn và đạt được những **Kết quả SXKD năm 2023** như sau:

- Đảm bảo được việc thi công các gói thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đáp ứng tiến độ của dự án;

- Ký được **08 hợp đồng kinh tế** có tổng giá trị: **42,80 tỷ đồng** với PVCMS; PetroCons, Nhà máy Điện Sông Hậu 1 tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 và Nhà máy điện Sông Hậu;... gồm Thuê dịch vụ tiền chạy thử hạng mục dự án phát triển mở Đại Hùng giai đoạn 3: 5,29 tỷ đồng; dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 31,87 tỷ đồng; Tu sửa các đơn hàng thuộc Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 5,64 tỷ đồng;

- Giải quyết cho thuê sản tăng 6 Tp. Hồ Chí Minh; Kho Phạm Văn Nghị để bù chi phí quản lý cho Công ty;

- Thực hiện tốt việc thu xếp và cân đối được tài chính của Công ty mặc dù rất khó khăn về nguồn tiền;

- Kiểm soát tốt chi phí tại các công trình/dự án trong quá trình thực hiện đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả và có lãi lợi nhuận trong năm 2023;

- Thanh toán lương năm 2023 cho CBCNV đầy đủ.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023.

Với những thuận lợi và khó khăn như trên toàn thể Lãnh đạo và CBCNV Công ty DOBC đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu và đã đạt được kết quả hoạt động SXKD như sau:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2023 (Theo BCTC sau kiểm toán)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023 (ĐHĐCD thông qua)	Thực hiện năm 2023 (sau kiểm toán)	% Thực hiện	
						So với KH năm 2023	So với năm 2022
1	2		3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	107,71	109	110,73	102%	103%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	101,48	104	104,56	101%	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,633	0,33	1,011	306%	160%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,633	0,33	1,011	306%	160%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023 (ĐHDCĐ thông qua)	Thực hiện năm 2023 (sau kiểm toán)	% Thực hiện	
						So với KH năm 2023	So với năm 2022
5	Nộp ngân sách nhà nước (NSNN)						
5.1	Số phải nộp NSNN	Tỷ đồng	5,523	6	6,227	104%	113%
5.2	Số đã nộp NSNN	Tỷ đồng	3,364		2,842		84%
6	Lương bình quân	triệu đồng/người /tháng	7,5	6,5	7,5	115%	100%
7	Đầu tư	Tỷ đồng	-	-	-	-	-

- **Giá trị sản lượng thực hiện năm 2023** là: 110,73 tỷ đồng, đạt 102% (110,73/109 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (110,73/107,71 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Doanh thu thực hiện năm 2023** là: 104,56 tỷ đồng, đạt 101% (104,56/104 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (104,56/101,48 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Lợi nhuận thực hiện năm 2023** là: 1,011 tỷ đồng, đạt 306% (1,011/0,33 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 160% (1,011/0,633 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- **Nộp ngân sách nhà nước:** Số phải nộp năm 2023 là: 6,227 tỷ đồng, đạt 104% (6,227/6 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023. Số đã nộp NSNN trong năm 2023 là 2,842 tỷ đồng.

- Lương bình quân thực hiện năm 2023 là: **7,5 triệu/người/tháng**, đạt 115% (7,5/6,5 triệu/người/tháng) kế hoạch năm 2023; đạt 100% (7,5/7,5 triệu người/tháng) so với cùng kỳ năm 2022. Số lao động tính đến ngày 31/12/2023: 114 người.

- **Tiết giảm chi phí năm 2023:** 460 triệu đồng.

✦ **Chi tiết các chỉ tiêu SXKD năm 2023**

- **Sản lượng thực hiện cả năm 2023** được giá trị như sau: Gói Cơ điện: 9,05 tỷ đồng, Đường ống cấp và thải nước làm mát: 3,50 tỷ đồng; Hệ thống lưới tiếp địa, nối đất chống sét Nhà máy: 1,35 tỷ đồng; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ thống thái tro xi Dự án NMND Thái Bình: 14,21 tỷ đồng; Gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện, thử nghiệm và chạy thử; trạm bơm nước làm mát; Hệ thống cung cấp dầu HFO: 5,15 tỷ đồng; Paving: 3,98 tỷ đồng; Chống ăn mòn điện hóa hệ thống nước làm mát và chống ăn mòn ống ngầm trong nhà máy: -0,85 tỷ đồng, Cung cấp nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ và vật tư hoàn thiện các công việc tại dự án NMND Thái Bình 2: 61,46 tỷ đồng; Kiểm tra, sửa chữa bảo dưỡng hệ thống van hơi và van an toàn dự án NMND Thái Bình 2: 2,08 tỷ đồng; Sửa chữa thay thế bộ sấy không khí APH của tổ máy 1& tổ máy 2 - Dự án NMNDTB2: 4,21 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh sử trạm biến áp T1, T2 và sứ cho

đường dây 500KV nối giữa NMNĐ Sông Hậu và sân phân phối 500KV: 0,23 tỷ đồng; Tiêu tu Hệ thống ESP NMNĐ Sông Hậu 1 năm 2023: 1,79 tỷ đồng; Thuê công nhân phục vụ công tác tiêu tu năm 2023 Nhà máy điện Sông Hậu 1: 2,71 tỷ đồng; Thiết kế, mua sắm lắp đặt phần cáp nguồn cho các thiết bị nâng của gói thầu cầu trục và pa lăng lô 2: 1,86 tỷ đồng;

- **Doanh thu thực hiện cả năm 2023** được giá trị như sau: Gói Cơ điện: 5,37 tỷ đồng, Đường ống cấp và thải nước làm mát: 6,39 tỷ đồng; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ thống thải tro xỉ Dự án NMNĐ Thái Bình: 9,10 tỷ đồng; Gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện, thử nghiệm và chạy thử; trạm bơm nước làm mát; Hệ thống cung cấp dầu HFO: 7,63 tỷ đồng; Paving: 3,59 tỷ đồng; Chống ăn mòn điện hóa hệ thống nước làm mát và chống ăn mòn ống ngầm trong nhà máy: 0,72 tỷ đồng, Cung cấp nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ và vật tư hoàn thiện các công việc tại dự án NMNĐ Thái Bình 2: 52,47 tỷ đồng; Kiểm tra, sửa chữa bảo dưỡng hệ thống van hơi và van an toàn dự án NMNĐ Thái Bình 2: 1,90 tỷ đồng; Sửa chữa thay thế bộ sấy không khí APH của tổ máy 1& tổ máy 2 - Dự án NMNĐTB2: 3,83 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh sứ trạm biến áp T1, T2 và sứ cho đường dây 500KV nối giữa NMNĐ Sông Hậu và sân phân phối 500KV: 0,21 tỷ đồng; Tiêu tu Hệ thống ESP NMNĐ Sông Hậu 1 năm 2023: 1,65 tỷ đồng; Thuê công nhân phục vụ công tác tiêu tu năm 2023 Nhà máy điện Sông Hậu 1: 2,51 tỷ đồng; Thiết kế, mua sắm lắp đặt phần cáp nguồn cho các thiết bị nâng của gói thầu cầu trục và pa lăng lô 2: 1,72 tỷ đồng; Lắp đặt đường ống 26" và trạm tiếp bờ dự án Đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 điều chỉnh: 0,73 tỷ đồng; Doanh thu khác 6,76 tỷ đồng.

2. Công tác chỉ đạo sản xuất

- Thường xuyên rà soát các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu theo tháng, Quý, năm để hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được duyệt.

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí của từng dự án trong suốt quá trình thực hiện để cố gắng đảm bảo các dự án có hiệu quả, tiết giảm các chi phí,...

- Tập trung thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác. Tuy nhiên, do có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan công tác thu hồi vốn tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 vẫn chưa đáp ứng nhu cầu về vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác.

- Tăng cường công tác thu vốn, tối ưu hóa dòng tiền phục vụ cho hoạt động SXKD được đảm bảo, tiết giảm chi phí tài chính. Cân đối nguồn tiền để chi trả lương, bảo hiểm cho CBCNV, thuế,... và dần thanh toán được những khoản công nợ trước đây.

- Từng thành viên trong Ban Giám đốc Công ty theo nhiệm vụ đã được phân công, đã tìm hiểu thực tế từng công trình/dự án DOBC đang thi công để gặp gỡ và làm việc với các Chủ đầu tư kịp thời để ra những giải pháp để tháo gỡ những khó khăn và vướng mắc.

- Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu qua mạng quốc gia đối với các gói thầu phù hợp năng lực kinh nghiệm của Công ty về bảo dưỡng, sửa chữa kết cấu kim loại nhằm tìm kiếm nguồn việc làm cho Công ty, đảm bảo công việc và thu nhập cho người lao động.

- Đảm bảo nguồn nhân lực hiện có kiêm nhiệm nhiều công việc giảm chi phí quản lý cho Công ty;

- Duy trì tốt hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001: 2018.

3. Công tác tài chính kế toán, thu hồi vốn

- Tình hình thực tế đến ngày 31/12/2023 Công ty còn khoản nợ rất lớn như: BHXH, BHYT, thuế, Khách hàng, vay ngân hàng. Đến thời điểm ngày 31/12/2023 báo cáo Công ty lỗ lũy kế là 160,59 tỷ đồng, Nợ thuế 22,22 tỷ đồng, nợ lương 22,44 tỷ đồng, nợ Ngân hàng 4,49 tỷ đồng, nợ khách hàng 114,08 tỷ đồng; nợ bảo hiểm khoảng 10,70 tỷ đồng. Công nợ phải thu: 176,24 tỷ đồng; Công nợ phải trả: 151,49 tỷ đồng (đính kèm chi tiết bảng dưới).

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Khoản phải thu	Khoản phải trả
1	Công nợ phải thu	176,24	
2	Công nợ phải trả		114,08
3	Nợ thuế		22,22
4	Các khoản nợ bảo hiểm		10,70
5	Nợ ngân hàng và các cá nhân		4,49
	TỔNG CỘNG	176,24	151,49

- Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp tài chính để đưa công ty thoát khỏi tình trạng mất cân đối tài chính và đảm bảo đủ nguồn lực tài chính cho SXKD cũng như giải quyết hoặc khoan lại những tồn tại về mặt tài chính;

- Rà soát lại toàn bộ các khoản công nợ phải trả, phải thu. Đối với các khoản công nợ phải trả, làm việc với nhà cung cấp để giãn nợ, khoan nợ, thỏa thuận để giảm nợ và đưa ra lộ trình trả nợ trong một khoảng thời gian đủ dài để tập trung SXKD các hợp đồng mới. Sau khi có lợi nhuận từ các Hợp đồng mới này sẽ trích khoản lợi nhuận đó để giải quyết các khoản công nợ trước;

- Công tác hạch toán kế toán luôn tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán, báo cáo được lập đầy đủ, kịp thời và gửi cấp trên đúng hạn.

- Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Đối với lịch trả nợ đến hạn tại ngân hàng và các tổ chức tín dụng, Công ty luôn đảm bảo trả nợ đúng hạn để giữ tình hình tài chính tốt không bị nhảy nhóm nợ.

4. Công tác đầu tư/ thoái vốn

- Trong năm 2023, DOBC nhận chuyển nhượng thêm diện tích 49,8 m² tại tầng 6 tòa nhà Victory Tower, số 12 Tân Trào, P Tân Phú, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh với giá trị chuyển nhượng là: 1,843 tỷ đồng (theo PL08 thuộc hợp đồng 145/PVC-PT-PETROLAND ngày 21/12/2010), tăng tổng diện tích sàn tầng 6 lên: 1.244 m². Hiện tại, Công ty đã cho thuê lâu dài, toàn bộ diện tích sàn tầng 6 như trên.

- Công ty đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu từ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC).

5. Công tác tổ chức, lao động, đào tạo

Công ty đã củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của đơn vị:

- Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị: gồm Chủ tịch và 02 thành viên; Ban Kiểm soát: gồm Trưởng ban và 02 thành viên; Ban Giám đốc: gồm Giám đốc và 02 Phó giám đốc;

- Hiện nay Công ty gồm 01 Ban chỉ huy công trường Thái Bình 2; 03 Phòng chức năng nghiệp vụ: Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Kinh tế Kỹ thuật và 03 Chi nhánh - Xí nghiệp: Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp số 1, Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp số 2, Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp số 3. Công tác tái cơ cấu các phòng ban vẫn đang tiếp tục thực hiện theo đề án đã được HĐQT công ty phê duyệt và được chấp thuận từ Tổng công ty.

- Lao động Công ty năm 2023: Tổng số CBCNV do Công ty ký HĐLĐ tính đến thời điểm 31/12/2023 là 114 người. Thu nhập bình quân: 7,5 triệu/người/tháng (không bao gồm lao động công ty ủy quyền cho CNXXN ký hợp đồng); Đào tạo không thực hiện.

6. Công tác an sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể:

- Tổ chức lễ ra quân đầu năm tại công ty và công trường NMNĐ Thái Bình 2, kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Phụ nữ Việt Nam ngày 20/10 cho các chị em Công ty, ngày thống nhất đất nước 30/4 và Quốc tế lao động 1/5. Tham gia các hoạt động chạy online của Tổng Công ty và các Đơn vị trong Tập Đoàn Dầu khí...

Phần II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. Mục tiêu tổng quát

- Trên cơ sở tình hình thực tế và khả năng hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2023. Rà soát tình hình thực hiện các dự án đang thực hiện và khả năng các dự án có thể thực hiện trong năm 2024.

- Xây dựng Công ty DOBC là đơn vị xây lắp chuyên ngành chủ lực của Tổng Công ty PETROCONS nhằm ổn định và từng bước phát triển bền vững.

- Duy trì ổn định SXKD của Công ty trong năm 2024. Năm 2022,2023,2024 ổn định và báo cáo tài chính sản xuất kinh doanh 3 năm liền không lỗ trong năm để có thể tham gia đấu thầu các gói thầu phù hợp với năng lực của Công ty.

- Xây dựng và phát triển Công ty DOBC thành Đơn vị Xây lắp chuyên ngành xây lắp dầu khí chất lượng, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu như: bảo dưỡng, sửa chữa các công trình Dầu khí trên bờ, ngoài biển; Sản xuất lắp ráp các thiết bị kết cấu ngành Dầu khí, Xây lắp các Nhà máy Điện,...

- Tham gia tiếp thị, đấu thầu trong và ngoài ngành để tìm kiếm công việc bổ sung vào chỉ tiêu SXKD của Công ty;

- Thực hiện tiết kiệm tránh lãng phí chi phí quản lý sản xuất, thu xếp trả khoản nợ BHXH, thuế,...
- Đảm bảo ổn định dòng tiền để tham gia vào các dự án đang thi công và các dự án sắp tới.

II. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	150
2	Doanh thu	Tỷ đồng	140
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,2
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,2
5	Đầu tư	Tỷ đồng	-
6	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	200
7	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	7,5
8	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	6,00
9	Lao động	Người	120

Các chỉ tiêu SXKD năm 2024 gồm Sản lượng: **150 tỷ đồng**, Doanh thu: **140 tỷ đồng**, Lợi nhuận trước thuế **1,2 tỷ đồng**, Đầu tư: **0 tỷ** (Chi tiết đính kèm BM4.1-2024). Trong đó:

- **Sản lượng:** Cung cấp nhân lực máy móc thiết bị dụng cụ và vật tư thi công hoàn thiện các phần việc dở dang Nhà máy - DA Nhiệt điện Thái Bình 2: 20 tỷ đồng; Thiết kế mua sắm lắp đặt cáp nguồn cho các thiết bị nâng của gói thầu cầu trục và palawng lô 2: 8,43 tỷ đồng; Thuê dịch vụ tiền chạy thử và chạy thử trên bờ thuộc gói thầu Thi công chế tạo và lắp đặt hoàn thiện trên bờ, phục vụ hạ thủy chằng buộc trên sà lan hạng mục dự án phát triển mở Đại Hùng giai đoạn 3: 3,43 tỷ đồng; Cung cấp và thi công điện chiếu sáng ổ cắm, công tắc trong nhà hệ thống tiếp địa, nối đất chống sét các tòa nhà còn lại thuộc Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 19,23 tỷ đồng; Cung cấp phễu than di động cho Công ty Minh Nam : 0,63 tỷ đồng; Cung cấp phễu than phục vụ công tác vận chuyển than đường bộ: 0,63 tỷ đồng; Bảo dưỡng hệ thống quạt tổ máy số 2: 3,5 tỷ đồng; Bảo dưỡng hệ thống khử lưu huỳnh tổ 1 và 2: 3,4 tỷ đồng; Bảo dưỡng hệ thống thiết bị nghiền than tổ 1 và 2: 9 tỷ đồng; Thi công kho than kín số 3: 10 tỷ đồng; Dự án điện rác Yên Bình: 10 tỷ đồng; Bảo trì, bảo dưỡng nhà máy điện (Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2- Bình Thuận, Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí Quảng Ninh): 20 tỷ đồng; Nhà máy đạm Cà Mau: 18,50 tỷ đồng; Dự án Kho xăng dầu PVOil An Hải, Hải Phòng: 14,20 tỷ đồng; Dự án khác: 9 tỷ đồng.

- **Doanh thu:** Gói tiết địa: 4,93 tỷ đồng; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ thống thái tro xỉ Dự án NMND Thái Bình: 0,3 tỷ đồng; Gói Hệ thống dầu HFO, Trạm bơm nước làm mát và nhà clo; Hệ thống thái xỉ đáy lò: 11,04 tỷ đồng; Paving: 0,33 tỷ đồng; Cung cấp nhân lực máy móc thiết bị dụng cụ và vật tư thi công hoàn thiện các phần việc dở dang Nhà máy - DA Nhiệt điện Thái Bình 2: 18,10 tỷ đồng; Thiết kế mua sắm lắp đặt cáp nguồn cho các thiết bị nâng của gói thầu cầu trục và palawng lô 2: 7,66 tỷ đồng; Thuê dịch vụ tiền chạy thử và chạy thử trên bờ thuộc gói thầu Thi công chế tạo và lắp đặt hoàn thiện trên bờ, phục vụ hạ thủy chằng buộc trên sà lan hạng mục dự án phát triển mở Đại

Hùng giai đoạn 3: 3,18 tỷ đồng; Cung cấp và thi công điện chiếu sáng ổ cắm, công tác trong nhà hệ thống tiếp điện, nối đất chống sét các tòa nhà còn lại thuộc Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 17,48 tỷ đồng; Cung cấp phễu than di động cho Công ty Minh Nam : 0,58 tỷ đồng; Cung cấp phễu than phục vụ công tác vận chuyển than đường bộ: 0,58 tỷ đồng; Bảo dưỡng hệ thống quạt tổ máy số 2: 1,8 tỷ đồng, Bảo dưỡng hệ thống khử lưu huỳnh tổ 1 và 2: 1,5 tỷ đồng; Bảo dưỡng hệ thống thiết bị nghiền than tổ 1 và 2: 8,18 tỷ đồng; Thi công kho than kín số 3: 8,64 tỷ đồng; Dự án điện rác Yên Bình: 8,18 tỷ đồng; Bảo trì, bảo dưỡng nhà máy điện (Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2- Bình Thuận, Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí Quảng Ninh): 15,45 tỷ đồng; Nhà máy đạm Cà Mau: 14,77 tỷ đồng; Dự án Kho xăng dầu PVOil An Hải, Hải Phòng: 5,81 tỷ đồng; Dự án khác: 6,55 tỷ đồng.

- **Lợi nhuận:** Lợi nhuận cả năm 2024 là 1,2 tỷ đồng. Công ty dự kiến và hy vọng sẽ hoàn thành tốt kế hoạch đặt ra.

III. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch năm 2024

1. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

- Rà soát thường xuyên các nội dung cơ bản của kế hoạch năm để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Nhiệm vụ năm 2024, hoàn thành xong công tác thanh toán các Hợp đồng đã ký tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Công ty DOBC để đảm bảo doanh thu theo kế hoạch và có nguồn tài chính để thực hiện các dự án;

- Tích cực công tác tiếp thị đầu thầu. Chủ động phát triển, mở rộng ra các khách hàng trong ngành cũng như ngoài ngành Dầu khí để tìm kiếm các công trình đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2024 và tạo nguồn công việc cho Công ty;

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, giám sát hoạt động SXKD của Công ty và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, cố gắng đảm bảo tất cả các công trình, dự án Công ty thi công đều đạt hiệu quả;

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh công tác lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, tích cực trong công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, thu hồi công nợ và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án. Chỉ đạo kiểm điểm xem xét lại tất cả các khâu từ công tác điều hành, công tác quản lý chi phí sản xuất, công tác lập dự toán khối lượng chào thầu, công tác mua bán vật tư phục vụ sản xuất và công tác khoán nội bộ để rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo điều hành quản lý sản xuất kinh doanh trong

- Tham gia phối hợp với các đoàn kiểm tra kiểm soát của Tập đoàn, Tổng Công ty và các cơ quan nhà nước khi có yêu cầu.

- Thường xuyên làm việc với các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng để thu xếp vốn đáp ứng nhu cầu SXKD của công ty;

2. Giải pháp thực hiện

Để hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, DOBC cần phải xác định được thế mạnh, ngành nghề mũi nhọn chủ lực của công ty để phát huy thế mạnh trong các năm tới; xác định được điểm yếu của công ty trong thời gian vừa qua để khắc phục trong thời gian tới.

2.1. Giải pháp về tổ chức và quản trị doanh nghiệp

- Rà soát, đánh giá nguồn nhân lực toàn Công ty.
- Nghiên cứu hoàn thiện lối ưu hóa mô hình quản lý của các Ban điều hành dự án đối với các công trình ở xa để phát huy tính hiệu quả đối với quản lý và điều hành các công trình.
- Tìm kiếm các tổ chức tín dụng để thu xếp nguồn vốn phục vụ thi công các công trình và dự án;
- Tăng cường và đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh quyết toán, thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là dự án Nhiệt điện Thái Bình 2.
- Sửa chữa các thiết bị hiện có của công ty, mua sắm mới các thiết bị thật cần thiết để phục vụ thi công các công trình.

2.2. Giải pháp tiếp thị và tìm nguồn việc cho Công ty

- Chiến lược phát triển thị trường bao gồm việc bảo vệ thị trường hiện tại và mở rộng thị trường nội địa. Hiện tại, thị phần của Công ty DOBC về xây lắp dầu khí đang ở mức thiếu hụt nguồn việc, khách hàng tiềm năng và ổn định lâu dài của Công ty vẫn là PVGas; Vietsovpetro; BSR, các công ty Đạm, PV Power, PVEP nhưng DOBC chưa có nguồn việc của các Chủ đầu tư này. Vì các Chủ đầu tư này có nguồn việc ổn định, thanh toán công trình nhanh đảm bảo dòng tiền tốt. Để đáp ứng mục tiêu trên, để tạo được niềm tin và uy tín công ty, chủ đầu tư tin tưởng DOBC cần xây dựng hình ảnh và thực hiện tốt công việc tiếp thị và thi công tốt các công việc hiện có, cải thiện tình hình tài chính công ty. Công ty cần có chiến lược bảo vệ thị trường này, không để mất thị phần vì hiện tại nhiều đối thủ ngày càng mạnh có nguy cơ ảnh hưởng đến thị phần của Công ty. Song song với việc duy trì, giữ vững các mối quan hệ hợp tác với khách hàng, đối tác của mình, Công ty luôn chủ động tìm kiếm khách hàng, chủ đầu tư lớn nhằm củng cố, thiết lập và mở rộng mạng lưới nhà thầu tiềm năng.
- Củng cố lực lượng làm công tác tiếp thị đấu thầu ở các thị trường ngoài nước, xây dựng chiến lược tiếp thị đấu thầu để đạt được hiệu quả cao trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt các công trình Dầu khí trong khu vực và quốc tế.
- Tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm công việc theo định hướng ngành nghề truyền thống duy tu, bảo dưỡng, bảo trì công trình dầu khí, nhà máy nhiệt điện, nhà máy đạm, nhà máy hoá chất (thế mạnh của DOBC)
- Tham gia cùng Công ty mẹ PETROCONS tiếp thị, đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành Dầu khí và thực hiện các phần việc thuộc năng lực và sở trường của Công ty trong các dự án Công ty mẹ trúng thầu.
- Xây dựng chiến lược tiếp thị và đấu thầu, bổ sung lực lượng làm công tác đấu thầu đủ năng lực thực hiện đấu thầu quốc tế. Triển khai quảng bá hình ảnh của DOBC như một nhà thầu PC trong khu vực và quốc tế. Đến năm 2025 Công ty đủ năng lực tham gia vào thị trường trong nước như một nhà thầu cạnh tranh.

2.3. Giải pháp về thu hồi vốn và tăng vốn phục vụ SXKD

- Đẩy mạnh công tác thu hồi vốn và công nợ nhằm giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Mở rộng các mối quan hệ với các đối tác ngân hàng/tổ chức tín dụng nhằm đa dạng hoá và tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và phù hợp với chiến lược kế hoạch tăng trưởng định hướng đã được nêu trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra và thực hiện hiện công tác tiết giảm chi phí trong hoạt động SXKD.

2.4. Giải pháp nguồn nhân lực:

- Để đảm bảo đáp ứng đủ nguồn lực cho Công ty phải xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, từ khâu tuyển dụng, tiếp nhận, sử dụng, đào tạo, đánh giá và đãi ngộ.

- Xây dựng chính sách khuyến khích, động viên và chế độ đãi ngộ cụ thể (về tiền lương, điều kiện làm việc và các chế độ khác), đặc biệt là phải có bước đột phá trong trả lương đối với cán bộ công nhân viên, cán bộ quản lý, để giữ và thu hút lao động có tay nghề cao, cán bộ có năng lực, trình độ, tâm huyết gắn bó với Công ty.

- Điều chỉnh và xây dựng lại hệ thống thang bảng lương trong đó có đánh giá hiệu quả công việc để có cơ sở xác thực tính lương phù hợp tránh cào bằng dẫn đến không có tính cạnh tranh và thúc đẩy trong công việc.

- Để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đủ trình độ và năng lực cạnh tranh cần thực hiện tốt quy hoạch cán bộ; nâng cao chất lượng, qui mô đào tạo tại chỗ, cũng như liên kết, hợp tác với các cơ sở đào tạo và có kế hoạch đào tạo đúng với nhu cầu thực tế của Công ty, đồng thời đa dạng hóa các hình thức đào tạo (dài hạn, ngắn hạn, tại chỗ...) để nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn đáp ứng tốt nhu cầu của Công ty.

- Song song với việc tuyển dụng nhân lực có trình độ chuyên môn tốt, trong thời gian tới DOBC vẫn tiếp tục phải tinh giảm bộ máy nhân sự, sàng lọc nhân sự không đáp ứng được yêu cầu công việc.

2.5. Giải pháp về liên danh liên kết:

- Đẩy mạnh hợp tác liên kết với các đối tác trong khu vực và quốc tế để cùng phát triển các dự án sản xuất, dịch vụ; xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ khí, công nghiệp...Liên doanh, liên kết với các đối tác lớn trong và ngoài nước nhằm giải quyết thiếu hụt vốn sản xuất kinh doanh cũng như tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Bên cạnh đó, Công ty DOBC dự kiến sẽ thực hiện hợp tác liên doanh với các đối tác lớn nhằm học hỏi kinh nghiệm tổ chức, công nghệ, kỹ thuật trong các lĩnh vực thiết kế, xây lắp thi công.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Công ty DOBC cần số tiền rất lớn để giải quyết dứt điểm nợ Bảo hiểm xã hội tuy nhiên hiện tại tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn không có khả năng trả nợ BHXH. Công ty DOBC kính đề nghị PETROCONS hỗ trợ giúp DOBC thu hồi công nợ đối với các đơn vị PVC-MS; Lilama; ...để Công ty có nguồn tiền thu xếp trả nợ BHXH.

- Công ty DOBC đang tập trung các nguồn lực để hoàn thành các hạng mục công trình đã ký tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, việc triển khai đang gặp rất nhiều khó khăn về vốn. Kiến nghị PETROCONS tạo điều kiện thanh toán các khoản công nợ cũ của PETROCONS đối với công ty; xem xét ký các phụ lục hợp đồng điều chỉnh mốc thanh toán cho phù hợp với tình hình thi công thực tế; giải quyết các khó khăn vướng mắc thực tế kịp thời trong quá trình thi công dự án.

- Như các nội dung đã báo cáo ở phần trên, hiện tại DOBC đang mất cân đối tài chính đặc biệt là áp lực phải trả các khoản nợ NSNN, BHXH, Ngân hàng, khách hàng/Nhà cung cấp. (Chi cục thuế TP Vũng Tàu thường xuyên có các văn bản/quyết định cưỡng chế thuế của DOBC và các Xi nghiệp trực thuộc, chế độ chính sách đối với Người lao động chưa được thực hiện đầy đủ và các khoản vay NH không được trả đúng hạn; Chủ nợ thường xuyên gây áp lực và khởi kiện ra tòa để thu hồi công nợ ... Các khó khăn vướng mắc trên đã ảnh hưởng đến việc duy trì tính liên tục trong hoạt động SXKD và sẽ phức tạp theo thời gian nếu DOBC không được Chủ đầu tư/Tổng thầu Dự án TB2 hỗ trợ thanh toán các khoản công nợ đến hạn/quá hạn được thanh toán). Do đó việc thực hiện các giải pháp Tái cấu trúc của DOBC sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

- Kiến nghị PETROCONS xem xét giao việc trong các dự án mà PETROCONS là Tổng thầu phù hợp với năng lực của công ty DOBC và hỗ trợ DOBC tiếp thị các dự án trong và ngoài Tập Đoàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGB PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS DOBC (để b/c);
- Ban GD DOBC (để p/h);
- Lưu VT; P. KTKT.



Phạm Văn Thu

Số: 226/DOBC-BKS

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

- Căn cứ luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC);
- Căn cứ vào tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát DOBC;

Ban kiểm soát Công ty DOBC báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát DOBC gồm có 3 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban làm chuyên trách và 02 thành viên làm kiêm nhiệm, gồm:

- Bà Nguyễn Thị Phương – Trưởng Ban Kiểm soát;
- Bà Vũ Thị Châm – Thành viên kiêm nhiệm;
- Ông Nguyễn Mậu Thơ – Thành viên kiêm nhiệm,

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, trên cơ sở nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty DOBC thông qua. Ban kiểm soát đã tập trung triển khai công tác giám sát thường xuyên tại Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ quy định của luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp về quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, chế độ của Nhà nước, của HĐQT và Ban giám đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết HĐQT trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.

- Kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua các cuộc họp, các văn bản và báo cáo định kỳ của Phòng chức năng, Ban điều hành và các Chi nhánh – Xí nghiệp.

- Phối hợp với các Phòng chức năng Công ty tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, các quy chế của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát công tác lập báo cáo kiểm kê, Báo cáo Tài chính Quý, năm 2023. Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 và cả năm 2023.

- Tham dự các cuộc họp định kỳ/ hoặc bất thường theo thông báo của HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD và quản trị Công ty.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc, cập nhật thông tin để đề xuất, kiến nghị các giải pháp phục vụ cho công tác quản trị, quản lý điều hành sản xuất của Công ty.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, ngoài công tác trao đổi thường xuyên giữa các thành viên, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp sau khi có báo cáo quyết toán quý, nhưng không ban hành các quyết định.

4. Tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2023:

Ban kiểm soát Công ty đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong kế hoạch hoạt động năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Ban Kiểm soát đã bám sát Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

Các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ DOBC quy định; Thực hiện tốt công việc do Ban kiểm soát phân công.

4.1 Bà Nguyễn Thị Phượng - Trưởng ban: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công phụ trách các công việc.

- Phụ trách chung và điều hành hoạt động chung của Ban kiểm soát .

- Thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát theo điều lệ Công ty bao gồm :

+ Xem xét, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Hội đồng quản trị , Ban giám đốc

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty .

+ Giám sát hoạt động tài chính của Công ty, thẩm tra các báo cáo tài chính quý, giữa niên độ và năm.

+ Tổng hợp báo cáo của các thành viên và báo cáo trước ĐHĐCD thường niên.

4.2 Bà Vũ Thị Châm - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công phụ trách các công việc.

Thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát cụ thể theo điều lệ bao gồm :

+ Xem xét tính hợp lý, hợp pháp trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của công ty.

+ Xem xét, kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính quý, giữa niên độ và năm của công ty.

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

4.3 Ông Nguyễn Mậu Thơ - Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công phụ trách các công việc.

Thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát cụ thể theo điều lệ bao gồm ;

+ Phối hợp xem xét, kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp trong việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc.

+ Giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, nội quy, quy định của Công ty.

+ Xem xét kiểm tra công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế, quy trình mua sắm vật tư, thiết bị và CCDC.

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

• **Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát:**

Chi tiết tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát được tổng hợp và thể hiện trong Tờ trình về việc thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán và báo cáo thường niên năm 2023 theo quy định.

Đối với các chi phí phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023: *Không có*

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2023

1. Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua:

DVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% Thực hiện	
					So với KH năm 2023	So với năm 2022
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Vốn chủ sở hữu	53,53		54,54		102%
2	Giá trị sản lượng	107,71	109	110,73	102%	103%
3	Doanh thu	101,48	104	104,56	101%	103%

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% Thực hiện	
					So với KH năm 2023	So với năm 2022
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
4	Lợi nhuận trước thuế	0,633	0,33	1,011	306%	160%
5	Lợi nhuận sau thuế	0,633	0,33	1,011	306%	160%
6	Đầu tư	-	-	-		
7	Nộp NS nhà nước					
7.1	Số phải nộp NSNN	5,523	6	6,227	104%	113%
7.2	Số đã nộp NSNN	3,364		2,842		84%
8	Lương bình quân (Triệu/tháng)	7,5	6,5	7,5	115%	100%

- Giá trị sản lượng thực hiện năm 2023 là: 110,73 tỷ đồng, đạt 102% (110,73/109 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (110,73/107,71 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- Doanh thu thực hiện năm 2023 là: 104,56 tỷ đồng, đạt 101% (104,56/104 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 103% (104,56/101,48 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2023 là: 1,011 tỷ đồng, đạt 306% (1,011/0,33 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023, đạt 160% (1,011/0,633 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.

- Nộp ngân sách nhà nước: Số phải nộp năm 2023 là: 6,227 tỷ đồng, đạt 104% (6,227/6 tỷ đồng) so với kế hoạch năm 2023. Số đã nộp NSNN trong năm 2023 là 2,842 tỷ đồng.

- Lương bình quân thực hiện năm 2023 là: 7,5 triệu/người/tháng, đạt 115% (7,5/6,5 triệu/người/tháng) kế hoạch năm 2023; đạt 100% (7,5/7,5 triệu người/tháng) so với cùng kỳ năm 2022. Số lao động tính đến ngày 31/12/2023: 114 người.

2. Tình hình thực hiện đầu tư/ thoái vốn:

Trong năm 2023, DOBC nhận chuyển nhượng thêm diện tích 49,8 m² tại tầng 6 tòa nhà Victory Tower, số 12 Tân Trào, P Tân Phú, Q 7, Tp Hồ Chí Minh với giá trị là: 1,843 tỷ đồng theo phụ số 08 thuộc hợp đồng 145/PVC-PT-PETROLAND ngày 21/12/2010. Đồng thời đã cho thuê được toàn bộ diện tích Văn phòng làm việc tại tầng 6 tòa nhà Victory Tower này.

Trong kỳ đơn vị đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu từ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC).

3. Công tác tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương, chế độ chính sách:

Hiện nay, bộ máy Công ty còn 03 phòng chức năng (gồm: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh tế Kỹ thuật); 01 Ban điều hành dự án DOBC Thái Bình 2; 03 Chi nhánh Xí nghiệp: Xí nghiệp Xây lắp số 1, Xí nghiệp Xây lắp số 2, Xí

nghiệp Xây lắp số 3, trên thực tế chỉ có Xí nghiệp Xây lắp số 2 đang hoạt động thi công tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, còn Xí nghiệp Xây lắp số 1 và Xí nghiệp Xây lắp số 3 chỉ còn tên trên sổ sách. Hiện tại Công ty DOBC đang từng bước thực hiện các thủ tục chuyển đổi mô hình các Chi nhánh xí nghiệp theo đề án tái cơ cấu, kiện toàn mô hình tổ chức đã được Tổng Công ty PETROCONS phê duyệt.

Tổng số CBCNV do Công ty ký HĐLĐ tại thời điểm 31/12/2023 là 114 người (Trong đó Nữ:17 người chiếm 15%). Thạc sỹ 04 người; Đại học 45 người; Lao động phổ thông 05 người; Trung cấp, CN kỹ thuật: 62 người. Bên cạnh số lao động do Công ty ký hợp đồng lao động, số lao động do Chi nhánh Xí nghiệp Xây lắp số 2 ký hợp đồng lao động ngắn hạn khi được Công ty ủy quyền giao động từ 100-200 người tùy vào thời điểm, yêu cầu công việc khi triển khai các hạng mục tại các Dự án.

Năm 2023 nguồn việc chủ yếu của Công ty tập trung tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, nhưng khối lượng dờ dang lớn, nợ tồn đọng nhiều. Lỗi lũy kế kéo dài qua nhiều năm gây khó khăn cho việc tiếp thị đấu thầu, nguồn tài chính hạn chế dẫn đến việc Công ty chưa thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với NSNN, cơ quan BHXH, trợ cấp thôi việc, nợ lương người lao động, nợ khách hàng, người lao động nghỉ việc từ những năm trước chưa được thanh toán trợ cấp thôi việc, Công ty chậm chốt sổ BHXH đối với các lao động nghỉ việc/chuyển công tác/ngỉ chế độ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

4. Công tác xây dựng và thực hiện các quy định quản lý nội bộ của Công ty:

Công ty đã thực hiện rà soát chỉnh sửa quy chế, quy trình, quy định về quản lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và phù hợp với các Quy định của Pháp luật hiện hành. Hiện tại, Công ty đang áp dụng 20 Quy chế (do HĐQT ban hành) và 16 Quy định, 22 Quy trình, 22 Hướng dẫn công việc theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, ISO 9001:2015 và tiêu chuẩn ISO 45001:2018 (do Giám đốc ban hành). Trong năm 2023 Công ty đã chỉnh sửa và ban hành:

- + Quy chế Quan hệ công tác giữa Ban chấp hành Đảng bộ, Ban thường vụ Đảng ủy Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty.

- + Quy chế Quản lý cán bộ trong Công ty.

Nhìn chung hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành đầy đủ, phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và các hoạt động của Công ty cũng đã tuân thủ theo các quy chế và quy định đã ban hành.

5. Công tác tài chính kế toán năm 2023:

5.1 Công tác ghi chép và lập báo cáo:

Công tác hoạch toán kế toán của Công ty cơ bản thực hiện theo đúng quy định hiện hành tại thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về việc “Ban hành chế độ kế toán doanh nghiệp”. Hệ thống chứng từ kế toán được lập, ghi chép sổ sách và lưu trữ theo quy định hiện hành.

5.2 Công tác quyết toán và theo dõi công nợ phải thu, phải trả:

Trong năm 2023, công tác tài chính gặp nhiều khó khăn, với dòng tiền thu từ dự án, Công ty vừa phải cân đối để chi trả các chi phí thi công cho Dự án, vừa phải chi trả nợ cũ khách hàng từ các năm trước còn tồn đọng, đồng thời phải chi trả cho Bảo hiểm xã hội tình nên bị động về tài chính.

5.3 Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật:

Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT, TNCN hàng tháng đầy đủ. Tại thời điểm 31/12/2023, Công ty còn nợ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước là 22,22 tỷ đồng (*trong đó nợ quá hạn là 21,57 tỷ đồng*). Bao gồm Thuế GTGT 20,28 tỷ đồng; Thuế TNCN 1,05 tỷ đồng; Tiền thuê đất 72,7 triệu đồng; Thuế môn bài và các loại thuế khác 813,6 triệu đồng. Tại thời điểm 31/12/2023, Công ty bị cưỡng chế thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn theo quyết định số 70/QĐ-CTBRV của Cục thuế Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 03/01/2024. Lý do bị cưỡng chế là Công ty DOBC có tiền thuế nợ quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định. Số tiền bị cưỡng chế là: 9,05 tỷ đồng. Các CN XN của Công ty cũng đang trong tình trạng tương tự. Trước khó khăn trên, Ban lãnh đạo doanh nghiệp đã nỗ lực làm việc với cơ quan quản lý thuế để được xuất hóa đơn từng lần theo điểm d khoản 4 điều 34 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ để giảm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5.4 Tình hình sử dụng vốn điều lệ đến 31/12/2023 :

Số lỗ lũy kế Công ty đến thời điểm 31/12/2023 là 160,59 tỷ đồng, tương đương 80,3% vốn điều lệ.

Công ty sử dụng vốn điều lệ đúng mục đích nhằm phục vụ hoạt động SXKD của Công ty, không sử dụng vào các hoạt động đầu tư khác.

5.5. Quản lý chi phí sản xuất kinh doanh và xác định giá vốn hàng bán:

ĐVT: đồng

Loại chi phí	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng năm 2023
Giá vốn hàng bán	25,136,437,926	17,359,597,492	21,983,771,911	18,292,060,863	82,771,868,192
Chi phí tài chính	355,115,837	287,626,637	140,980,627	77,532,417	861,255,518
Chi phí quản lý	5,213,388,577	1,006,272,449	2,902,384,821	2,625,345,719	11,747,391,566
Chi phí khác	2,730,038,144	3,498,560,562	170,880,008	1,774,564,076	8,174,042,790
Tổng cộng	33,434,980,484	22,152,057,140	25,198,017,367	22,769,503,075	103,554,558,066

- Giá vốn hàng bán năm 2023 là 82,77 tỷ đồng giảm 1,97% so với cùng kỳ năm 2022 (1,66 tỷ đồng). Chi phí giá vốn năm 2023 chủ yếu là từ hoạt động xây lắp, trong đó Dự án Nhiệt điện Thái Bình II là 75,32 tỷ chiếm 91,01% tổng giá vốn năm 2023.

- Chi phí tài chính năm 2023 là 0,86 tỷ đồng giảm 67,47% so với năm 2022 (2,64 tỷ đồng) tương đương giảm 1,78 tỷ đồng. Chi phí tài chính của đơn vị là chi phí lãi vay tại các tổ chức tín dụng và cá nhân. Năm 2023 chi phí lãi vay giảm do đơn vị đã tích cực thu hồi vốn trả nợ gốc cho khoản vay tại NHTMCP Quốc Dân – CN Bà Rịa Vũng Tàu.

- Chi phí quản lý năm 2023 là 11,74 tỷ đồng giảm 8,57% so với chi phí quản lý năm 2022 (12,84 tỷ đồng). Chi phí quản lý chủ yếu chi phí khấu hao tài sản, chi dịch vụ mua ngoài và chi phí bằng tiền khác, cụ thể chi phí khấu hao năm 2023 là 1,42 tỷ đồng giảm 33,22% tương đương 0,70 tỷ đồng so với năm 2022 (2,12 tỷ đồng).

6. Nhận xét, đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2023 với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023: Sản lượng 110,73 tỷ đồng, doanh thu 104.56 tỷ đồng, lợi nhuận 1.011 tỷ đồng.

a. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2023 và tổng nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

a.1 Một số chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2023:

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2023	Năm 2023 so với 2022(%)
I	TỔNG TÀI SẢN	304,796,373,124	296,404,619,566	97.25%
A	Tài sản ngắn hạn	267,089,942,891	261,887,929,357	98.05%
1	Tiền	2,544,740,176	1,284,300,598	50.47%
2	Các khoản phải thu	199,182,003,870	218,506,382,985	109.70%
3	Hàng tồn kho	63,711,600,933	40,459,702,158	63.50%
4	Tài sản ngắn hạn khác	1,651,597,912	1,637,543,616	99.15%
B	Tài sản dài hạn	37,706,430,233	34,516,690,209	91.54%
1	Các khoản phải thu dài hạn	56,850,300	0	0.00%
2	Tài sản cố định	37,614,996,515	34,390,416,075	91.43%
3	Tài sản dài hạn khác	34,583,418	126,274,134	365.13%
II	TỔNG NGUỒN VỐN	304,796,373,124	296,404,619,566	97.25%
A	Nợ phải trả	251,261,741,838	241,858,305,074	96.26%
1	Nợ ngắn hạn	251,152,941,838	240,860,276,156	95.90%
2	Nợ dài hạn	108,800,000	998,028,918	917.31%
B	Vốn chủ sở hữu	53,534,631,286	54,546,314,492	101.89%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	200,000,000,000	200,000,000,000	100.00%
2	Thặng dư vốn cổ phần	150,826,415	150,826,415	100.00%
3	Các quỹ	14,984,594,051	14,984,594,051	100.00%
4	Lợi nhuận chưa phân phối	(161,600,789,180)	(160,589,105,974)	99.37%

a.2 Một số chỉ tiêu về lưu chuyển tiền tệ

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023 so với năm 2022
1	Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động kinh doanh	16,378,075,628	9,618,753,727	58.73%
2	Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động đầu tư	701,638,667	(1,739,291,071)	
3	Lưu chuyển tiền tệ thuần từ hoạt động tài chính	(18,049,917,519)	(9,139,902,234)	50.64%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023 so với năm 2022
4	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(970,203,224)	(1,260,439,578)	129.92%
5	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	3,514,943,400	2,544,740,176	72.40%
6	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	2,544,740,176	1,284,300,598	50.47%

a.3 Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023:

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023 so với năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	100,837,764,783	99,614,555,082	98.79%
2	Giá vốn hàng bán	84,432,676,764	82,771,868,192	98.03%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ.	16,405,088,019	16,842,686,890	102.67%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	49,004,135	103,858,729	211.94%
5	Chi phí tài chính	2,647,428,834	861,255,518	32.53%
6	- Trong đó : Lãi vay phải trả	2,647,428,834	861,255,518	32.53%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,848,767,665	11,747,391,566	91.43%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	957,895,655	4,337,898,535	452.86%
9	Thu nhập khác	594,987,517	4,847,829,461	814.78%
10	Chi phí khác	919,604,513	8,174,042,790	888.87%
11	Lợi nhuận khác	(324,616,996)	(3,326,213,329)	1024.66%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	633,278,659	1,011,685,206	159.75%
13	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	633,278,659	1,011,685,206	159.75%
14	Lãi cơ bản trên Cổ phiếu	32	51	

a.4 Nhận xét, đánh giá:

- Báo cáo tài chính do Công ty lập và được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán đã phản ánh đầy đủ, trung thực, trên các khía cạnh trọng yếu kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2023 và tình hình tài chính của DOBC tại ngày 31/12/2023 phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán.

- Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số lỗ lũy kế đến 31/12/2023 là 160,59 tỷ đồng, tương ứng 80,3% vốn góp của chủ sở hữu; nợ quá hạn chưa thanh toán là

87,69 tỷ đồng. Nợ thuế quá hạn chưa thanh toán là 21,57 tỷ đồng. Nợ phải trả lớn gấp 4,32 lần vốn chủ sở hữu. Toàn công ty đều bị cưỡng chế thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn theo quyết định số 70/QĐ-CTBRV của Tổng cục thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 03/01/2024. Những sự kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn đang trong quá trình thực hiện nhiều hợp đồng lớn, đặc biệt tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 với tổng thầu EPC là Tổng Công ty. Mặt khác, Công ty cũng đang tích cực triển khai các biện pháp thu hồi công nợ cũng như đàm phán để gia hạn các khoản nợ phải trả đến hạn.

- Ban kiểm soát đồng thuận với các ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán năm 2023.

+ Các thửa đất số 35D và 35G đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nằm trong diện tích lô đất đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 về việc thu hồi lại thửa đất và yêu cầu PETROCONS di dời toàn bộ tài sản trên đất. Hiện tại, Công ty chưa bị thu hồi lại và vẫn đóng tiền thuê đất hàng năm. Tuy nhiên, Ngày 08/03/2023 Công ty đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BRVT từ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC) ghi nhận vào Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

+ Đối với thửa đất 35G đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Công ty vẫn chưa thanh lý hợp đồng, chưa bàn giao lại cho PVC-IC và vẫn đang ghi nhận trên Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

+ Giá trị các khoản nợ phải thu tồn đọng tại ngày 01 tháng 01 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 cùng 106,22 tỷ đồng chưa được công ty xem xét và đánh giá trích lập dự phòng. Chúng tôi không xác định được ảnh hưởng của vấn đề nêu trên tới báo cáo tài chính.

II. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc:

- Ban Giám đốc đã tổ chức hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ theo đúng các quy chế, quy định của Công ty, phù hợp với Điều lệ của Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

- Ban giám đốc đã chủ động báo cáo, đề xuất, xin ý kiến HĐQT thông qua chủ trương các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT trong việc quản lý SXKD, đầu tư xây dựng, vay vốn, công tác cán bộ..., đặc biệt là các vấn đề mua sắm, ký kết hợp đồng tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2.

- Tùy theo tình hình sản xuất từng thời điểm, Giám đốc đã có sự phân công nhiệm vụ cho Phó giám đốc để điều hành và quản lý khi giám đốc đi vắng, có sự ủy quyền cho người thay thế điều hành Công ty.

III. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- HĐQT trong năm 2023 đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp hiện hành và thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Trong năm 2023 Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 cuộc họp, đã ban hành 13 Nghị quyết và 11 Quyết định để Ban giám đốc triển khai mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Qua kết quả kiểm soát, giám sát và kiểm toán độc lập Ban kiểm soát đánh giá HĐQT Công ty đã tuân thủ đúng theo Điều lệ, Quy chế, Quy định của Công ty.

IV. Đánh giá công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ:

- Công ty không cơ cấu bộ phận chuyên trách làm công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Tuy nhiên việc kiểm tra giám sát hoạt động thì công được Công ty chú trọng .

- Trong việc quản trị và cảnh báo sớm rủi ro của Công ty: Phòng Tài chính – Kế toán đã có đánh giá thường xuyên.

V. Công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã được cung cấp thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và BGD. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình Ban kiểm soát đã được HĐQT và BGD tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

VI. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do DOBC nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; Giao dịch giữa Công ty với các Công ty mà Thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của Công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có

VII. Đánh giá rủi ro tiềm ẩn:

1. Rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến kết quả SXKD cho các kỳ sau:

- Cuối năm 2023, các gói thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã cơ bản hoàn thành, nguồn việc các năm tiếp theo chưa khả quan. Công ty nỗ lực tham gia đấu thầu cạnh tranh rất khốc liệt khả năng trúng thầu thấp vì giá thầu cạnh tranh giữa đơn vị tư nhân và đơn vị ngoài ngành có giá chào thầu thấp; các gói thầu lớn thường là đấu thầu EPC trong nước hoặc quốc tế, năng lực của DOBC không đáp ứng được và chỉ đóng vai trò là thầu phụ đối với gói thầu EPC. Vì vậy, nguồn việc công ty hạn chế dẫn đến giá trị SXKD thấp, không đảm bảo được công việc cho toàn bộ CBCNV cho Công ty.

- Đến thời điểm ngày 31/12/2023 báo cáo Công ty lỗ lũy kế là 160,59 tỷ đồng, Nợ thuế 22,22 tỷ đồng, nợ lương 22,44 tỷ đồng, nợ Ngân hàng 4,49 tỷ đồng, nợ khách hàng 114,08 tỷ đồng; nợ bảo hiểm 10,70 tỷ đồng ... Nguồn tài chính hạn chế dẫn đến việc Công ty chưa thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với NSNN, cơ quan BHXH, trợ cấp thôi việc, nợ khách hàng ... các khó khăn trên dẫn đến Công ty bị cưỡng chế thuế, người lao động nghỉ việc từ phương án tái cấu trúc chưa được thanh toán trợ cấp thôi việc.

- Công tác thu hồi công nợ gặp nhiều khó khăn dẫn đến số dư công nợ phải thu đến 31/12/2023 cao (218,50 tỷ đồng tăng 19,32 tỷ đồng so với thời điểm 01/01/2023 chiếm 74% trong tổng tài sản). Công nợ tồn đọng lớn khiến Công ty gặp khó khăn trong việc thanh toán các khoản công nợ cũ và các khoản công nợ đến hạn cho nhà cung cấp, tiền lương và các khoản bảo hiểm liên quan của người lao động. Mặt khác đây là công nợ kéo dài từ những năm trước, nếu không thu hồi được đúng hạn sẽ dẫn đến khả năng trích lập dự phòng, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn và dòng tiền:

Hiện tại Công ty đang mất cân đối tài chính đặc biệt là áp lực phải trả các khoản nợ NSNN, BHXH, Ngân hàng, khách hàng/Nhà cung cấp. (Chi cục thuế TP Vũng Tàu thường xuyên có các văn bản/quyết định cưỡng chế thuế của DOBC và các Xí nghiệp trực thuộc, chế độ chính sách đối với Người lao động chưa được thực hiện đầy đủ và các

khoản vay NH không được trả đúng hạn; Chủ nợ thường xuyên gây áp lực và khởi kiện ra tòa để thu hồi công nợ ... Các khó khăn vướng mắc trên đã ảnh hưởng đến việc duy trì tính liên tục trong hoạt động SXKD và sẽ phức tạp theo thời gian nếu Công ty không được Chủ đầu tư/Tổng thầu Dự án TB2 hỗ trợ giải phóng các khoản công nợ đến hạn/quá hạn được thanh toán).

3. Cảnh báo sớm các rủi ro của Công ty:

- Năng lực và khả năng cạnh tranh trên thị trường của Công ty còn hạn chế về thiết bị thi công, tiềm lực tài chính, kinh nghiệm quản lý, nhân lực... Trong khi Công ty vẫn bị lỗ lũy kế, năm 2024 Công ty sẽ phải đối mặt với nguy cơ thiếu hụt về vốn để phục vụ các hoạt động SXKD.

- Hiện nay, giá trị sản lượng, doanh thu của Công ty vẫn phụ thuộc vào các hợp đồng kinh tế của dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, trong khi đó, tại dự án này tồn đọng tiền thanh toán khối lượng quá nhiều, khối lượng dở dang còn lớn, công tác nghiệm thu thanh toán gặp rất nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động SXKD, ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của Công ty trong thời gian tới.

VIII. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Công ty:

1. Về công tác xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Trên cơ sở các chỉ tiêu thực hiện năm 2023 và đánh giá khả năng thực hiện trong tương lai, Công ty cần xây dựng kế hoạch sản lượng doanh thu, chi phí, lợi nhuận, nhân sự, quỹ lương và các chỉ tiêu tài chính khác một cách khả thi cho năm 2024. Cần xem xét, đánh giá các yếu tố rủi ro để lập kế hoạch cho chỉ tiêu chi phí dự phòng trong kế hoạch chi phí hàng năm, xác định mức lãi gộp để lập kế hoạch Doanh thu, Sản lượng.

- Đối với kế hoạch thực hiện chi phí quản lý doanh nghiệp của công ty hàng năm, công ty cần thực hiện các khoản chi phí chi không vượt quá theo Quyết định phê duyệt của HĐQT.

2. Về công tác tài chính- kế toán:

- Đối với công tác hạch toán kế toán cần tăng cường theo dõi, phân bổ chi phí SXKD chi tiết theo từng công trình/ từng hợp đồng. Xem xét đánh giá giá trị còn lại của khối lượng dở dang của các công trình/các hợp đồng kinh tế đơn vị đã thực hiện để đảm bảo công tác thanh quyết toán khi kết thúc các hợp đồng kinh tế có lãi theo đúng phương án SXKD đã được Tổng công ty phê duyệt. Bố trí cán bộ chuyên trách để theo dõi, quản lý chi phí. Đối chiếu thường xuyên tổng chi phí với tổng sản lượng thực hiện.

- Cần đối nguồn tiền để ưu tiên chi trả nợ Bảo hiểm xã hội, tiền trợ cấp thất nghiệp để bảo đảm quyền lợi của người lao động, chi nộp thuế GTGT đến hạn và quá hạn để hạn chế tối đa các vi phạm về pháp luật hành chính.

- Phòng TCKT phối hợp các phòng ban Công ty, CNXN giám sát chặt chẽ khâu mua và nhập xuất vật tư tại công trường, bám sát tiến độ thi công tránh tình trạng mua thừa hoặc mua quá lâu trước khi thi công (bị đọng vốn). Rà soát các tài sản không còn sử dụng, kém hiệu quả để thanh lý hoặc cho thuê nhằm bổ sung nguồn tiền SXKD của Công ty.

3. Về công tác tổ chức, hành chính:

- Rà soát lao động toàn Công ty, tiếp tục cơ cấu lại bộ máy quản lý điều hành, tiết giảm chi phí để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Bồi dưỡng, đào tạo lại lao động hiện có (bằng cách tự đào tạo hoặc đào tạo bên ngoài) nhằm nâng cao chất lượng lao động đa năng, có thể đảm nhận nhiều vị trí khác nhau đáp ứng yêu cầu điều chuyển nội bộ một cách linh hoạt.

4. Công tác quản lý, quản trị khác

- Tập trung thu hồi các khoản công nợ phải thu để có vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản gốc vay; khoản phải trả đến hạn; quá hạn cũng như để cải thiện khả năng thanh toán của Công ty. Đồng thời, tăng cường đôn đốc thu hồi, hoàn ứng sớm các khoản công nợ tạm ứng cá nhân đã đến hạn thanh toán. Đặc biệt các khoản nợ quá hạn, cần quyết liệt thu hồi/xử lý dứt điểm công nợ các khách hàng đã đủ điều kiện tránh để lâu dẫn đến thất thoát vốn. Trường hợp các khách hàng có công nợ phải trả không hợp tác, Công ty không thu hồi được nợ xét thấy cần thiết tiến hành khởi kiện/nhờ bên thứ ba hỗ trợ thu hồi.

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí quản lý sản xuất, giám sát hoạt động SXKD của Công ty và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các dự án, cố gắng đảm bảo tất cả các công trình/Dự án Công ty thi công đều đạt hiệu quả.

- Quyết liệt, đôn đốc và bố trí nhân lực tập trung hoàn tất hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán các hạng mục đã hoàn thành, nhằm thu hồi vốn phục vụ thi công các hạng mục dở dang tại Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2.

- Thực hiện kiểm kê khối lượng dở dang đúng quy định, để xác định, đánh giá được hiệu quả của các công trình, dự án mà đơn vị đang thực hiện, tăng cường vai trò kiểm soát chi phí sản xuất dở dang tại các công trình, dự án đang thi công, đồng thời bám sát, bảo vệ quyết toán với chủ đầu tư/tổng thầu không giảm đầu thu, đảm bảo công trình/hạng mục có lãi như tỷ lệ đã phê duyệt.

- Tiếp tục nghiên cứu các phương án/ giải pháp tái cơ cấu ngắn và dài hạn các mặt hoạt động của Công ty phù hợp với định hướng của Tổng Công ty để từng bước ổn định hoạt động của Công ty trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

IX. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Cổ đông lớn PETROCONS:

- Đề nghị cổ đông lớn PETROCONS hỗ trợ và thu xếp thanh toán các công nợ cũ, và thanh toán kịp thời các hồ sơ thanh toán hoàn thành trong thời gian tới tạo thuận lợi để cho DOBC thực hiện được các khối lượng công việc tại dự án NM ND Thái Bình 2. Hoàn tất thanh quyết toán các hạng mục thi công hoàn thành Dự án, tạo thuận lợi cho Công ty thực hiện nghĩa vụ nộp thuế với nhà nước, trả tiền Bảo hiểm, trả lương CBCNV, trả nợ khách hàng, đảm bảo năng lực đấu thầu của Công ty nhằm tăng hiệu quả quản lý, điều hành SXKD của đơn vị.

- Tiếp tục hỗ trợ và tạo điều kiện cho DOBC trong việc tiếp cận các dự án mới.

- Hỗ trợ DOBC thu hồi công nợ tại PVC-MS, xử lý dứt điểm công nợ giữa PVC-MS và DOBC.

PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của HĐQT và Ban Giám đốc. Giám sát việc thực hiện, tuân thủ chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

- Thẩm định Báo cáo kết quả SXKD của Công ty; Báo cáo tài chính sau kiểm toán.

- Tiếp tục giám sát việc thực hiện quy trình tái cơ cấu Công ty theo đề án đã được HĐQT Công ty ban hành. Kiểm tra giám sát công tác nhân sự, tuyển dụng lao động, chi trả tiền lương và thu nhập.

- Kiểm tra công tác sử dụng vốn đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích để bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Đề xuất ý kiến HĐQT, Ban giám đốc về công tác quản lý điều hành và kinh doanh của Công ty trên cơ sở kết quả kiểm tra.

- Thực hiện các công tác khác theo yêu cầu của cổ đông, theo quy định của pháp luật.

- Tham dự các cuộc họp HĐQT và giao ban của Công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành có kiến nghị kịp thời cho HĐQT và Ban Giám đốc.

- Tham gia phối hợp với các đoàn kiểm tra kiểm soát của Tập đoàn, Tổng Công ty và các cơ quan nhà nước khi có yêu cầu.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, Ban GD DOBC (để biết);
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG
ÔNG BÈ CHỨA
DẦU KHÍ
TP. VŨNG TÀU
NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

PHỤ LỤC
TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023.

Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, cụ thể tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2023 là 212.637.000 đồng, đạt 101% kế hoạch được duyệt.

ĐVT: VND

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Phương	Trưởng Ban	180.905.000	184.819.000	Kế hoạch tiền lương năm 2023 của bà Nguyễn Thị Phương áp dụng Hệ số cơ bản 5.65 và Hệ số lương chức danh 9.5 (Hệ số lương của Trưởng ban kiểm soát). Tuy nhiên, tại Đại hội Công đoàn Công ty DOBC ngày 23/3/2023, bà Nguyễn Thị Phương được bầu giữ chức Chủ tịch Công đoàn, theo quy định của Công ty khi cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức danh sẽ áp dụng mức lương của chức danh cao hơn và từ tháng 4/2023 bà Nguyễn Thị Phương được áp dụng hệ số lương cơ bản 5.98. Do đó, tiền lương của bà Nguyễn Thị Phương vượt so với kế hoạch.
3	Bà Vũ Thị Châm	TV BKS	29.000.000	27.818.000	
4	Ông Nguyễn Mậu Thơ	TV BKS			Lương là CV P, KTCT, không hưởng thù lao kiêm nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ
	TỔNG CỘNG		209.905.000	212.637.000	

II. KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG/THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2024

- Căn cứ số lượng thành viên của Ban kiểm soát theo Điều lệ quy định và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024 của DOBC;

- Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của các cấp và ban ngành có liên quan;

- Do tình hình công việc trong năm 2024 sẽ còn gặp nhiều khó khăn, nên đề xuất việc chi trả thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát như sau:

1- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách làm việc tại Công ty hưởng mức lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty; các văn bản hướng dẫn khác của PETROCONS và hiệu quả hoạt động SXKD tại Công ty áp dụng theo hướng dẫn tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ lao động Thương binh và Xã hội ban hành.

2- Đối với thành viên BKS kiêm nhiệm không hưởng lương Công ty: 2.000.000 đ/người/tháng.

3- Đối với thành viên BKS hưởng lương Công ty thì không nhận thù lao kiêm nhiệm.

• Kế hoạch tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2024 là:

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Thù lao kiêm nhiệm năm 2024	Tiền lương năm 2024	Ghi chú
1	Trưởng BKS		215.177.000	
2	Thành viên BKS			Lương là CV P. KTKT, không hưởng thù lao kiêm nhiệm
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	24.000.000		
	Tổng cộng	24.000.000	215.177.000	

Số: 10/TT- HĐQT

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: **Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban Kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 23/6/2021;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ lao động-thương binh và Xã hội về việc: Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

I. Quyết toán tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 (Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023): 552.152.000 đồng

1. Tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị: 339.515.000 đồng, trong đó:

- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT: 253.470.000 đồng
- Tổng thù lao HĐQT độc lập: 60.545.000 đồng
- Tổng thù lao HĐQT kiêm nhiệm: 25.500.000 đồng

2. Tiền lương, thù lao cho Ban kiểm soát: 212.637.000 đồng, trong đó:

- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 184.819.000 đồng
- Tổng thù lao của BKS kiêm nhiệm: 27.818.000 đồng

II. Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Ban kiểm soát theo điều lệ quy định và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí;

Do tình hình công việc trong năm 2024 tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nên HĐQT đề xuất việc chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách làm việc chế độ thường xuyên tại Văn phòng Công ty hưởng mức lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng tại Công ty phù hợp với hiệu quả SXKD của đơn vị và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động - thương binh và Xã hội.

2- Đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm:

- Giao HĐQT thỏa thuận với các Thành viên HĐQT và Thành viên Ban kiểm soát đã được hưởng lương của Công ty để không chi trả thù lao.

- Chi trả thù lao cho các Thành viên HĐQT và Thành viên Ban kiểm soát không hưởng lương của Công ty:

+ Thành viên HĐQT: **5 triệu** đồng/người/tháng.

+ Thành viên Ban kiểm soát: **2 triệu** đồng/người/tháng.

3- Tiền lương, thù lao của thành viên độc lập HĐQT:

- Trường hợp Thành viên HĐQT làm việc thường xuyên theo chế độ làm việc của Công ty được chi trả tiền lương và các chế độ khác theo chế độ áp dụng đối với Thành viên HĐQT chuyên trách là Người đại diện phần vốn của PETROCONS tại DOBC.

- Trường hợp Thành viên làm việc không thường xuyên tại cơ quan Công ty (không chuyên trách) được hưởng mức thù lao là **5.000.000** đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để Công ty làm cơ sở thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS, BGĐ DOBC (để biết);
- Lưu VT.



BẢNG QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2023

ĐVT : VNĐ

TT	Họ và tên Người đại diện	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh so với kế hoạch		Ghi chú
					Số tiền	Tỷ lệ	
1	2	3	4	5	6=5-4	7=5/4	8
I	Hội đồng quản trị						
1.1	Chuyên trách						
1	Hồ Sỹ Hoàng	Chủ tịch HĐQT (Từ T01/2023-T12/2023)	256,137	236,383	(19,754)	92.29%	
2	Trần Vũ Phương	TV HĐQT (Từ 07/12/2023)		17,087			
1.2	Kiểm nhiệm						
1	Nguyễn Hoài Nam	TV HĐQT (Từ T01/2023-T04/2023)	65,000	25,500	(39,500)	39.2%	
2	Trần Vũ Phương	TV HĐQT kiêm Giám đốc (Từ 28/04/2023-07/12/2023)					Hưởng lương Ban điều hành
1.3	Thù lao Thành viên độc lập HĐQT						
1	Lê Hưng	TV HĐQT độc lập (Từ T01/2023-T12/2023)	65,000	60,545	(4,455)	93.1%	
	Tổng cộng (I)		386,137	339,515	(63,709)	87.9%	
II	Ban kiểm soát						
1	Nguyễn Thị Phương	Trưởng BKS (T01-T12)	180,905	184,819	3,914	102.2%	
2	Nguyễn Mậu Thơ	Thành viên BKS (T01-T12)					Lương là CV P. KTKT, không hưởng thù lao kiểm nhiệm
3	Vũ Thị Châm	Thành viên BKS (Từ T01-T12)	29,000	27,818	(1,182)	96%	
	Tổng cộng (II)		209,905	212,637	2,732	101%	
	TỔNG CỘNG (I+II)		596,042	552,152	(60,977)	92.6%	

Người lập

Hx
Nguyễn Thị Tú

Kế toán trưởng

Điền Quang Hưng

Ngày 16 tháng 04 năm 2023

Chủ trương đơn vị



Phạm Văn Thu

TỔNG CÔNG TY
CÓ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

TT	Chức danh/ Vị trí công việc	Hệ số lương		Mức phụ cấp				Qtlebn (1.000đ)	Qtlnq (1.000đ)	Qpc (1.000đ)	Qtlbs (1.000đ) (1 tháng)	Qtlnk (1.000đ)	Ghi chú
		Lương cơ bản	Lương CD (T1-T12)	Hệ số phụ cấp cơ bản	Phụ cấp thu hút (%)	Phụ cấp kiêm nhiệm (1.000đ)	Thưởng an toàn (1000 đ)						
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Hội đồng quản trị												
1	Chủ tịch HĐQT	7.3	15					122,640	149,625		22,689	272,265	
2	TV HĐQT	6.31	13.5					106,008	134,663		20,056	240,671	
3	Thành viên độc lập HĐQT					5,000					5,000	60,000	
II	Ban kiểm soát												
1	Trưởng BKS	5.98	11.5					100,464	114,713		17,931	215,177	
2	Thành viên BKS												Lương là CV Phòng, không hưởng thù lao kiêm nhiệm
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm					2,000					2,000	24,000	
	Tổng cộng							329,112	399,000	-	67,676	812,112	

Người lập biểu


Phan Thị Tú

Kế toán trưởng


Phạm Quang Hưng

Ngày 20 tháng 04 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Văn Thu

TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

Số: 11/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu Khí.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần xây lắp đường ống bể chứa Dầu Khí;

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHDCĐ ngày 28/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu Khí (DOBC) đã lựa chọn Công ty TNHH hăng Kiểm toán AASC thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

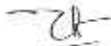
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của DOBC (Đính kèm theo báo cáo).

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH





Hồ Sỹ Hoàng

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		261.887.929.357	267.089.942.891
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	1.284.300.598	2.544.740.176
111	1. Tiền		1.284.300.598	2.544.740.176
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		218.506.382.985	199.182.003.870
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	213.623.731.067	194.105.515.366
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	1.313.461.205	1.568.376.900
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	35.165.807.897	35.064.952.180
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(31.596.617.184)	(31.566.840.576)
140	III. Hàng tồn kho	8	40.459.702.158	63.711.600.933
141	1. Hàng tồn kho		51.276.557.860	74.536.202.883
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(10.816.855.702)	(10.824.601.950)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		1.637.543.616	1.651.597.912
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	40.285.917	54.340.213
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		1.397.673.282	1.397.673.282
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	199.584.417	199.584.417
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		34.516.690.209	37.706.430.233
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	56.850.300
216	1. Phải thu dài hạn khác	6	-	56.850.300
220	II. Tài sản cố định		34.390.416.075	37.614.996.515
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	33.509.016.075	34.297.414.706
222	- Nguyên giá		127.848.110.632	128.834.440.105
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(94.339.094.557)	(94.537.025.399)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	881.400.000	3.317.581.809
228	- Nguyên giá		4.596.062.000	9.584.766.545
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(3.714.662.000)	(6.267.184.736)
260	III. Tài sản dài hạn khác		126.274.134	34.583.418
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	126.274.134	34.583.418
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		296.404.619.566	304.796.373.124


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023
(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		241.858.305.074	251.261.741.838
310	I. Nợ ngắn hạn		240.860.276.156	251.152.941.838
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	114.092.665.505	127.355.177.906
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12	31.257.238.271	32.672.521.218
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	22.223.716.517	18.838.437.238
314	4. Phải trả người lao động		22.438.401.412	14.190.704.698
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	26.411.446.321	25.870.503.111
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	19.597.945.966	18.355.633.269
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	4.490.012.426	13.521.114.660
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		348.849.738	348.849.738
330	II. Nợ dài hạn		998.028.918	108.800.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17	-	108.800.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		54.546.314.492	53.534.631.286
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	54.546.314.492	53.534.631.286
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		200.000.000.000	200.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		200.000.000.000	200.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		150.826.415	150.826.415
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		14.984.594.051	14.984.594.051
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(160.589.105.974)	(161.600.789.180)
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(161.600.789.180)	(162.234.067.839)
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		1.011.683.206	633.278.659
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		296.404.619.566	304.796.373.124


Đặng Thị Ngọc
Người lập biểu


Đàm Quang Hưng
Phụ trách Phòng TC - KT




Phạm Văn Thu
Giám đốc
Vũng Tàu, ngày 27 tháng 03 năm 2024


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	99.614.555.082	100.837.764.783
10	2. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		99.614.555.082	100.837.764.783
11	3. Giá vốn hàng bán	21	82.771.868.192	84.432.676.764
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		16.842.686.890	16.405.088.019
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	22	103.856.729	49.004.135
22	6. Chi phí tài chính	23	861.255.518	2.647.428.834
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		861.255.518	2.647.428.834
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	11.747.391.566	12.848.767.665
30	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		4.337.896.535	957.895.655
31	9. Thu nhập khác	25	4.847.829.461	594.987.517
32	10. Chi phí khác	26	8.174.042.790	919.604.513
40	11. Lợi nhuận khác		(3.326.213.329)	(324.616.996)
50	12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		1.011.683.206	633.278.659
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	27	-	-
60	14. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>1.011.683.206</u>	<u>633.278.659</u>
70	15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	51	32


Đặng Thị Ngọc
Người lập biểu



Đàm Quang Hưng
Phụ trách Phòng TC - KT






Phạm Văn Thu
Giám đốc
Vũng Tàu, ngày 27 tháng 03 năm 2024

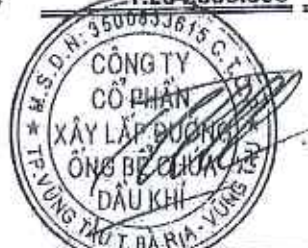
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Năm 2023
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		1.011.683.206	633.278.659
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		2.091.775.150	3.010.529.886
03	- Các khoản dự phòng		32.030.360	(182.411.542)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(4.946.085.457)	(597.648.239)
06	- Chi phí lãi vay		861.255.518	2.647.428.834
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(949.341.223)	5.511.177.598
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(11.489.123.805)	(1.854.607.484)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		23.259.645.023	639.350.187
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		(346.494.591)	14.625.573.359
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(77.636.420)	25.633.175
14	- Tiền lãi vay đã trả		(778.295.457)	(2.569.051.207)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		9.618.753.727	16.378.075.628
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		(1.843.147.800)	652.634.532
27	2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		103.856.729	49.004.135
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(1.739.291.071)	701.638.667
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		9.161.668.033	19.361.301.025
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(18.291.570.267)	(37.411.218.544)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(9.139.902.234)	(18.049.917.519)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(1.260.439.578)	(970.203.224)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		2.544.740.176	3.514.943.400
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	1.284.300.598	2.544.740.176


Đặng Thị Ngọc
Người lập biểu


Đàm Quang Hưng
Phụ trách Phòng TC - KT


Phạm Văn Thu
Giám đốc
Vũng Tàu, ngày 27 tháng 03 năm 2024



TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/TTr – DOBC

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lập Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lập Đường ống Bể chứa Dầu khí;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán độc lập hàng đầu sau làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty Cổ phần Xây lập Đường ống Bể chứa Dầu khí:

- 1- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- 2- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.
- 3- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GD DOBC (để biết);
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG
ỐNG BỂ CHỨA
DẦU KHÍ
TP. VŨNG TÀU, Đ. C. S. VŨNG TÀU
Nguyễn Thị Phượng

TỔNG CÔNG TY
CÓ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 24 /TTr-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 17 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc miễn nhiệm TV HĐQT, TV độc lập HĐQT và TV Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/6/2021;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty DOBC ngày 25/4/2024 của ông Lê Hưng;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty DOBC ngày 25/4/2024 của ông Nguyễn Mậu Thơ;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty DOBC ngày 14/5/2024 của ông Trần Vũ Phương;

Để đáp ứng nguyện vọng cá nhân của ông Trần Vũ Phương, ông Lê Hưng và ông Nguyễn Mậu Thơ và để hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát DOBC được duy trì, hoạt động ổn định phù hợp với Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị Công ty DOBC kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc miễn nhiệm:

1. Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Vũ Phương;
2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đối với ông Lê Hưng;
3. Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Mậu Thơ.

Hội đồng quản trị Công ty DOBC kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GE DOBC (để biết);
- Lưu VT.





TP.HCM, ngày 15/4/2024

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Tôi là Lê Hưng, hiện đang là thành viên độc lập (không đại diện vốn cho cổ đông) Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Do hoàn cảnh cá nhân và gia đình bận rộn, thường xuyên phải đi công tác xa, không thể tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT Công ty theo thời gian triệu tập, tự nhận thấy không thể tiếp tục hoàn thành tốt công việc trong cương vị thành viên HĐQT và đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty, tôi làm đơn này xin từ nhiệm khỏi vị trí thành viên HĐQT Công ty. Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét và chấp thuận.

Rất mong nhận được quan tâm, xem xét và chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

Kính đơn

Lê Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM
CHỨC DANH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Hội đồng Quản trị - Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

- Tên tôi là: Nguyễn Mậu Thơ
- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty DOBC

Tôi viết đơn này để trình bày với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) một số nội dung sau:

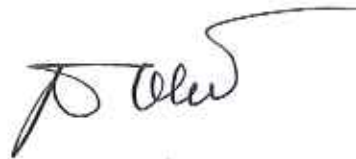
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, tôi được bầu vào chức danh Thành viên Ban kiểm soát Công ty DOBC nhiệm kỳ 5 năm từ 2020-2025. Trong thời gian công tác tôi đã cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ của bản thân để phục vụ cho Công ty và lợi ích của cổ đông. Tuy nhiên, do chuẩn bị nghỉ chế độ hưu trí vào tháng 09/2024 và lý do sức khỏe. Tôi viết đơn này, kính đề nghị Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cho phép tôi không tham gia Thành viên Ban kiểm soát Công ty DOBC kể từ ngày 21/5/2024 theo nguyện vọng cá nhân.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty DOBC xem xét, chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn./.

Vũng Tàu, ngày 25 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Nguyễn Mậu Thơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM
Thành viên Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Tôi tên là : Trần Vũ Phụng
Sinh ngày: 28/04/1966
Chức vụ : Thành viên HĐQT
Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Ngày 28/4/2023, Tôi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí (DOBC) bầu vào làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.

Với nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị, kể từ ngày được bầu đến nay, tôi luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ do HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao phó; thực hiện đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và Pháp luật Nhà nước hiện hành.

Hiện nay do nhu cầu công việc cá nhân, tôi không thể tiếp tục đảm nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028. Do vậy, tôi làm đơn này kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông/HĐQT Công ty DOBC chấp thuận cho tôi được từ nhiệm chức danh trên.

Tôi xin chân thành cảm ơn Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty DOBC đã tin tưởng, đồng hành cùng tôi suốt thời gian qua./.

Vũng Tàu, ngày 14 tháng 5 năm 2024

Kính đơn



Trần Vũ Phụng

Số: 25/Tr-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 17 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua bầu bổ sung TV HĐQT, TV độc lập HĐQT, TV Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/6/2021;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị DOBC ngày 25/4/2024 của ông Lê Hưng;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty DOBC ngày 25/4/2024 của ông Nguyễn Mậu Thọ;

Căn cứ đơn xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị DOBC ngày 14/5/2024 của ông Trần Vũ Phương;

Hội đồng quản trị Công ty DOBC kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua một số nội dung sau:

1. Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029, cụ thể như sau:

1.1. Số lượng Thành viên HĐQT cần bầu: 01 thành viên.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện được bầu làm Thành viên HĐQT:

- Ứng viên Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14.

- Ứng viên là cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông theo quy định của Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

1.3. Danh sách ứng viên được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

2. Bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029, cụ thể như sau:

2.1. Số lượng Thành viên độc lập HĐQT cần bầu: 01 thành viên.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện được bầu làm Thành viên độc lập HĐQT:

- Ứng viên Thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14.

- Ứng viên là cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông theo quy định của Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

2.3. Danh sách ứng viên được bầu làm thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

3. Bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029, cụ thể như sau:

3.1. Số lượng Thành viên Ban kiểm soát cần bầu: 01 thành viên.

3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện được bầu làm thành viên Ban kiểm soát:

- Ứng viên Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo Khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14.

- Ứng viên là cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông theo quy định của Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

3.3. Danh sách ứng viên được bầu làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định tại Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD PETROCONS (để b/c);
- HĐQT, BKS, Ban GE DOBC (để biết);
- Lưu VT.





Vũng Tàu, ngày 16 tháng 05 năm 2024

QUY CHẾ
BẦU CỬ BỘ SUNG TV HĐQT, TV ĐỘC LẬP HĐQT, TV BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CP XÂY LẬP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lập Đường ống Bể chứa Dầu khí đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 30/6/2021;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lập Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, thành viên Ban kiểm soát theo nội dung dưới đây:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ và phù hợp các quy định tại quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền có quyền biểu quyết (Theo danh sách do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 24/4/2024) có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14)

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

c) Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 Công ty khác.

d) Không được là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể,

chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Thành viên độc lập HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: (Theo Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14)

a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: (Theo Khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14).

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Điều 5. Đề cử ứng cử viên HĐQT và số thành viên được bầu

a. Quyền đề cử:

Các cổ đông hoặc tổ chức/ nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử thành viên HĐQT/thành viên độc lập HĐQT.

b. Phân bổ số lượng ứng cử viên khi thực hiện quyền đề cử:

Cổ đông hoặc tổ chức/ nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên và từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên (03 ứng viên).

c. Số thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01 Thành viên

d. Số lượng thành viên độc lập HĐQT cần bầu bổ sung : 01 Thành viên

e. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT: 5 năm

Điều 6. Đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát và số thành viên được bầu

a. Quyền đề cử:

Các cổ đông hoặc tổ chức/ nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử thành viên Ban kiểm soát.

b. Phân bổ số lượng ứng cử viên khi thực hiện quyền đề cử:

Cổ đông hoặc tổ chức/nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên và từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên (03 ứng viên).

c. Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung: 01 Thành viên

d. Nhiệm kỳ thành viên Ban kiểm soát: 5 năm

Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT và thành viên Ban kiểm soát

- Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử của ứng viên vào chức danh thành viên HĐQT/thành viên độc lập HĐQT/thành viên Ban kiểm soát của cá nhân;

- Đơn đề cử vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị/thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát và Biên bản họp dành cho nhóm cổ đông;

- Bản kê khai lý lịch (theo mẫu);

- Bản sao hợp lệ CCCD/ hộ chiếu;

- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn.

Điều 8. Phương thức bầu cử

- Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức **bầu dồn phiếu**, công khai và trực tiếp bỏ phiếu kín.

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự được phát một phiếu bầu cử để bầu thành viên HĐQT, một phiếu bầu cử thành viên độc lập HĐQT và một phiếu bầu cử bầu thành viên Ban kiểm soát. Phiếu bầu có ghi sẵn: Mã cổ đông, Tên cổ đông, Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện, Tổng số cổ phiếu được quyền bầu và Danh sách các ứng viên được bầu. (Tổng số cổ phiếu được quyền bầu cử = Số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm số cổ phần sở hữu và đại diện) x với số lượng ứng viên).

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên được bầu.

Ví dụ:

Số thành viên dự kiến được bầu HĐQT/Ban kiểm soát là **01 thành viên**, số ứng viên là 03 thành viên.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) là 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó cổ đông Nguyễn Văn A có tổng số quyền bầu cử là: $1.000 \times 3 = 3.000$ quyền bầu cử.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

- **Phương án 1:** Dồn toàn bộ 3.000 quyền bầu cử cho 01 ứng viên mà cổ đông lựa chọn.
- **Phương án 2:** Chia đều 3.000 quyền bầu cử cho cho 03 ứng viên (tương đương mỗi ứng viên là 1.000 quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A).
- **Phương án 3:** Cổ đông Nguyễn Văn A có quyền phân chia 3.000 quyền bầu cử của mình cho 03 ứng viên theo những tỷ lệ khác nhau, nhưng tổng số quyền bầu cử cho tất cả những ứng viên đó không được vượt quá 3.000 quyền bầu cử.

Điều 9. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Danh sách ứng viên thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được sắp xếp thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phiếu bầu do Ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024 phát hành, được in thống nhất trên phiếu có ghi tổng số quyền bầu cử.
- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông được phát phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, thành viên Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*).
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu khác.
- Cổ đông tiến hành bầu cử thành viên HĐQT số lượng **tối đa là 01 thành viên**.
- Cổ đông tiến hành bầu cử thành viên độc lập HĐQT số lượng **tối đa là 01 thành viên**.
- Cổ đông tiến hành bầu cử thành viên Ban kiểm soát số lượng **tối đa là 01 thành viên**.
- Cổ đông với tổng số quyền bầu cử đã được ghi trên phiếu sẽ phân bổ số quyền bầu cử của mình cho một, một số hoặc tất cả các ứng viên trong danh sách ứng viên HĐQT, ứng viên độc lập HĐQT và ứng viên Ban kiểm soát.
- Nếu cổ đông không bầu cho một ứng viên nào đó thì sẽ gạch bỏ ở ô ghi số phiếu bầu.
- Trên mỗi phiếu bầu, khi cổ đông lựa chọn bầu cho ứng viên tham gia thành viên HĐQT/thành viên độc lập HĐQT/ thành viên Ban kiểm soát thì cổ đông ghi số lượng quyền bầu cử của mình dành cho ứng viên đó. Tổng số quyền bầu cử cổ đông dành cho tất cả các ứng viên không vượt quá số lượng quyền bầu cử của cổ đông được ghi trên phiếu bầu.

Điều 10. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không phải do Ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024 phát hành;
- Phiếu bầu có dấu hiệu tẩy xóa, sửa nội dung, ghi thêm tên khác (*Trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ*);
- Tổng số quyền bầu cử dành cho tất cả các ứng viên cao hơn tổng số quyền bầu cử của cổ đông (bao gồm sở hữu và đại diện) ghi trên phiếu bầu;
- Phiếu bầu gạch bỏ tất cả các ứng viên.

Điều 11: Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu

*** Ban kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu do đoàn chủ tịch đề cử và được ĐHDCD thông qua;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm: Kiểm phiếu biểu quyết các nội dung Đại hội thông qua; hướng dẫn cổ đông phương thức bầu cử; phát phiếu bầu; kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên ban kiểm phiếu là người không có tên trong danh sách các ứng viên được bầu vào HĐQT và các ứng viên được bầu vào Ban kiểm soát.

*** Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi việc phát phiếu bầu hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 12. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT và thành viên Ban kiểm soát

- Thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, thành viên Ban kiểm soát trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu từ cao đến thấp cho đến đủ số lượng cần bầu.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu bằng nhau.

Điều 13. Khiếu nại kết quả bầu cử

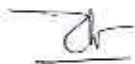
Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản Đại hội.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

Nơi nhận:

- ĐHD Cổ đông DOBC;
- Lưu: VT, HĐQT.



Vũng Tàu, ngày 21 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc: **Đề cử/ứng cử/giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị/BKS Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/06/2021;

Căn cứ Thông báo đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty DOBC số 26/TB-HĐQT ngày 17/05/2024;

Căn cứ Hồ sơ đề cử/ứng cử/giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị/BKS Công ty DOBC của các cổ đông, nhóm cổ đông,

Thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty DOBC xin báo cáo ĐHĐCĐ về việc đề cử/ứng cử/giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị/BKS Công ty tính đến 17h00 ngày 20/05/2024, như sau:

1. Về ứng cử: Công ty không nhận được hồ sơ ứng cử

2. Về đề cử: Công ty nhận được văn bản số 62/XLTK-HĐQT ngày 20/05/2024 của cổ đông Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam, số cổ phần sở hữu: 10.200.000 cổ phần, tỷ lệ nắm giữ 51% vốn điều lệ của DOBC, đề cử:

- Ông **Phạm Văn Thu** - Giám đốc Công ty DOBC, sinh ngày 06/9/1982, trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, tham gia bầu làm TV HĐQT DOBC tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. (Có lý lịch trích ngang kèm theo)

- Ông **Hoàng Ngọc Triều** - Phó giám đốc Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Việt Á Châu (nguyên Trưởng phòng KTAT, Trưởng phòng QAQC, Phó phòng KTKT DOBC), sinh ngày 17/4/1981, trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, tham gia bầu làm TV độc lập HĐQT DOBC tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. (Có lý lịch trích ngang kèm theo)

- Ông **Lê Trung Can** - Phó phòng KTKT Công ty DOBC, sinh ngày 12/02/1981, trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, tham gia bầu làm TV BKS DOBC tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. (Có lý lịch trích ngang kèm theo)

Trên đây là báo cáo kết quả đề cử/giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng quản trị/BKS Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.

Xin báo cáo Đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.





TÓM TẮT TRÌNH NGANG LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. VỀ BẢN THÂN:

- Họ và tên: **PHẠM VĂN THU**
- Sinh ngày : 06/09/1982
- Quê quán: Tiên Dũng- Yên Dũng- Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: Đông Thắng- Tiên Dũng- Yên Dũng- Bắc Giang
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa DK

2. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ năm 2006 đến 2008	Kỹ sư trưởng - Dự án nhà máy nhiệt điện Cà Mau 1 & 2 - Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam
Từ năm 2008 đến 2010	Kỹ sư trưởng - Dự án nhà máy nhiệt điện Nhơn Trạch 2 - Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam
Từ tháng 12/2010 đến 3/2015	Đội Trưởng: - Thi công hạng mục " Kết cấu thép khối thượng tầng giàn DKI/15M trong cảng Vietsovphetro - Gia công chế tạo trên bờ Khung kết cấu thép nhà ở & Sân bay của Block nhà ở BK3 - Lắp đặt thiết bị và ống công nghệ trên sàn MSF của Block nhà ở BK3 & BK10 - Gia công chế tạo và lắp đặt kết cấu thép của công trình Hoán cải tàu trường sa tại cảng Vietsovphetro - Gia công ống công nghệ Dự Án Trạm tiếp bờ PM3 Cà Mau Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ tháng 3/2015 đến tháng 6/2019	Phó Giám Đốc Xí nghiệp 2 - Dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 - Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí Xí nghiệp xây lắp số 2
Từ tháng 6/2019 đến 17/11/2022	Giám Đốc Xí nghiệp 2 - Dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 - Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí Xí nghiệp xây lắp số 2
Từ tháng 18/11/2022 đến 07/12/2023	Phó Giám đốc Công ty; Giám đốc Xí nghiệp xây lắp số 2 - Dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ tháng 08/12/2023 đến 11/01/2024	Phó Giám đốc phụ trách Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ tháng 11/01/2024 đến nay	Giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí



TÓM TẮT TRÌNH NGANG LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. VỀ BẢN THÂN:

- Họ và tên: **HOÀNG NGỌC TRIỀU**
- Sinh ngày: 17/04/1981
- Quê quán: Xã Ân Tường Đông, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định
- Địa chỉ thường trú: 45/28 Tiền Cảng, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc phụ trách sản xuất - Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Việt Á Châu

2. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 03/2005 đến 03/2006	Nhân viên bộ phận chất lượng Công ty TNHH Scanco Việt Nam
Từ 03/2006 đến 03/2007	Nhân viên phòng Kỹ thuật, quản lý xưởng sản xuất Công ty TNHH Cơ khí tự động Vinh Thuận Phát
Từ 3/2007 đến 9/2007	CBKT, Giám sát thi công hệ thống ống làm mát Xí nghiệp XL Đường ống Bồn bể Điện Nước
Từ 09/2007 đến 10/2008	QC hệ thống ống Xí nghiệp XL Đường ống Bồn bể Điện Nước
Từ 11/2008 đến 12/2009	Trưởng bộ phận QC dự án Kho chứa LPG Gò Dầu Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống và Bồn bể Dầu khí
Từ 01/2010 đến 09/2010	Chỉ huy phó công trình kho và trạm chiết nạp LPG Dung Quất Công ty CP XL Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ 10/2010 đến 03/2011	Phó phòng kỹ thuật – An toàn Công ty CP XL Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ 3/2011 đến 19/7/2011	Phó phòng kỹ thuật – An toàn /Chỉ huy trưởng Công ty CP XL Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ 8/2011 đến 10/2013	Quyền trưởng phòng Kỹ thuật – An toàn Công ty CP xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.
Từ 26/11/2013 đến 1/2015	Trưởng phòng Kỹ thuật – An toàn Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.
Từ 2/2015 đến 6/5/2015	Phó phụ trách phòng quản lý chất lượng & An toàn Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.
Từ 6/5/2015 đến 04/2017	Trưởng phòng quản lý chất lượng & An toàn Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí.
Từ 04/2017 đến 03/2018	Phó phòng Kinh tế kỹ Thuật – Phụ trách kỹ thuật/chất lượng/an toàn Công ty CP XL Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ 03/2018 đến 08/2019	GĐ dự án/chỉ huy trưởng Công ty CP XL Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ 09/2019 đến 04/2023	Trưởng Phòng Kỹ thuật Công ty TNHH XL và Thương Mại Việt Á Châu
Từ 04/2023 đến nay	Phó giám đốc Công ty TNHH XL và Thương Mại Việt Á Châu



TÓM TẮT TRÍCH NGANG LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. VỀ BẢN THÂN:

- Họ và tên: **LÊ TRUNG CAN**
- Sinh ngày : **12/02/1981**
- Quê quán: **Phước Hội, Đất Đỏ, Bà Rịa – Vũng Tàu**
- Địa chỉ thường trú: **Phước Hội, Đất Đỏ, Bà Rịa – Vũng Tàu**
- Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư cơ khí chế tạo máy**
- Chức vụ hiện tại: **Phó phòng Kinh tế Kỹ thuật Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí**

2. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
11/2007-12/2010	Giám sát chính công nghệ, Đội trưởng đội cơ khí Công ty Cổ phần Nước và Môi trường (WACO)
12/2010- 02/2024	Chuyên viên P.Kinh tế-Kỹ thuật Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC)
02/2024- đến nay	Phó phòng P.Kinh tế-Kỹ thuật Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC)

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Số: 62 /XLDK-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024

V/v: giới thiệu kiện toàn nhân sự Thành viên
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát DOBC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường
ống Bể chứa Dầu khí (DOBC);

Căn cứ Nghị quyết số 1507-NQ/ĐU ngày 15/5/2024, số 1511-NQ/ĐU ngày
20/5/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy và Nghị quyết số 54/NQ-XLDK ngày
16/5/2024, số 60 /NQ-XLDK ngày 20/5/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty
Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận kiện toàn công tác cán
bộ/Người đại diện phần vốn của PetroCons tại các Đơn vị.

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thông báo tới Đại hội đồng
cổ đông/Hội đồng quản trị DOBC về việc giới thiệu kiện toàn nhân sự Thành viên
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đơn vị, cụ thể như sau:

1. PetroCons thôi cử ông Trần Vũ Phương làm Người đại diện phần vốn của
PetroCons tại DOBC và cử ông Phạm Văn Thu, Giám đốc DOBC làm Người đại
diện quản lý phần vốn của PetroCons tại DOBC thay ông Trần Vũ Phương.

2. Giới thiệu kiện toàn nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

2.1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

- Ông Trần Vũ Phương thôi làm Thành viên Hội đồng quản trị DOBC. Giới
thiệu bầu ông Phạm Văn Thu, Giám đốc DOBC, Người đại diện phần vốn của
PetroCons tại DOBC làm Thành viên Hội đồng quản trị DOBC (*Sơ yếu lý lịch
kèm theo*).

- Ông Lê Hưng thôi làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị DOBC theo
nguyện vọng cá nhân. Chấp thuận giới thiệu bầu ông Hoàng Ngọc Triều, sinh
ngày 17/4/1981, Phó giám đốc Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Việt Á
Châu (nguyên Trưởng phòng KTAT, Trưởng phòng QAQC, Phó phòng Kinh tế
Kỹ thuật - DOBC) làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị DOBC thay ông Lê
Hưng (*Sơ yếu lý lịch kèm theo*).

2.2. Nhân sự Ban kiểm soát:

- Ông Nguyễn Mậu Thơ thôi làm Thành viên Ban kiểm soát DOBC theo
nguyện vọng cá nhân.

- Giới thiệu bầu ông Lê Trung Can, sinh ngày 12/02/1981, Phó phòng Kinh tế
- Kỹ thuật DOBC làm Thành viên Ban kiểm soát DOBC thay ông Nguyễn Mậu Thơ (Sơ yếu lý lịch kèm theo).

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị DOBC thực hiện thủ tục bầu kiện toàn nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trên theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTVĐU, HĐQT, Ban KS, Ban TGD (c-copy);
- NĐDPV của PetroCons tại DOBC (để t/h);
- Lưu VT, HĐQT, TCHC.

nam *nam*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Nguyễn Quang Huy